

Số: 68/TB-TCĐL
No.: 68/TB-TCĐL

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2026
Hanoi, April 3, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
To: *State Securities Commission of Vietnam*
Hochiminh Stock Exchange

- Tên tổ chức/Organization name: Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (EVF)/*EVF General Finance Joint Stock Company.*
 - Mã chứng khoán/Stock code: EVF
 - Địa chỉ/Address: Tầng 6 và 7, Tòa nhà Thaisquare Caliria – số 11A Cát Linh, Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội/ *6th and 7th Floors, Thaisquare Caliria Building, No. 11A Cat Linh Street, O Cho Dua Ward, Hanoi.*
 - Điện thoại/Tel: 024.2222.9999 Fax: 024.2222.1999
 - Email: lienhe@evnfc.vn
- Nội dung thông tin công bố/Content of disclosure:
Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, được tổ chức vào ngày 03/4/2026.
Minutes of the Annual General Meeting of Shareholders 2026 and Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders 2026, held on April 3, 2026.
- Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực ngày 03/4/2026 theo đường dẫn: <https://www.evnfc.vn/thong-tin-co-dong>
This information is disclosed on EVF's website on April 3, 2026 at the following link: <https://www.evnfc.vn/regular-information>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We hereby certify that the information disclosed above is true and accurate, and we take full legal responsibility for the content of the disclosed information./.

Nơi nhận/Recipients:

- Như kính gửi/As above;
- Lưu/Archives: K.QTĐH/ Governance Office.

Tài liệu đính kèm/Attachments:

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ *Minutes of the Annual General Meeting of Shareholders 2026*
- Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL ngày 04/3/2026/ *Resolution No. 01/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL dated April 3, 2026*

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
AUTHORIZED PERSON TO DISCLOSE



NGUYỄN THỊ PHONG LAN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BIÊN BẢN

**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CỦA
CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC (EVF)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;
- Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức Tín dụng số 96/2025/QH15 ngày 27/6/2025;
- Căn cứ Giấy phép số 187/GP-NHNN ngày 07 tháng 7 năm 2008 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc thành lập và hoạt động Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực;

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 03/4/2026, CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC (Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6 và 7, Tòa nhà Thaisquare Caliria – số 11A Cát Linh, Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội; Mã số doanh nghiệp: 0102806367) tiến hành tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) tại Khách Sạn Ninh Bình Huyền Thoại (Ninh Bình Legend Hotel), Số 177 Đường Lê Thái Tổ, Khu Tiền Đồng, Phường Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình với các nội dung chính như sau:

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ, TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

I. Thành phần tham dự

1. Các cổ đông Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực và người được cổ đông ủy quyền hợp pháp.

Tham dự Đại hội có 67 đại biểu là cổ đông/đại diện cổ đông theo ủy quyền, sở hữu 414.603.482 cổ phần, chiếm 54,51% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

2. Đại biểu là đại diện của các Cơ quan quản lý Nhà nước

1. Ông Phạm Quang Phương – Cục Quản lý giám sát các Tổ chức tín dụng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- 3. Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực**
 1. Ông Phạm Trung Kiên - Chủ tịch Hội đồng Quản trị
 2. Ông Mai Danh Hiền - Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị
 3. Ông Lê Mạnh Linh - Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty
 4. Ông Nguyễn Văn Hải - Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị
 5. Ông Lê Hoài Nam - Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị
- 4. Ban Kiểm soát Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực**
 1. Ông Lê Long Giang - Trưởng Ban Kiểm soát
 2. Bà Lê Khánh Ngọc - Thành viên Ban Kiểm soát
 3. Ông Nghiêm Khắc Đạt - Thành viên Ban Kiểm soát
- 5. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc các Chi nhánh**
- 6. Khách mời**
 1. Ông Dương Quốc Anh - Nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế Quốc hội, cố vấn cao cấp Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực.
 2. Ông Hoàng Văn Ninh - Nguyên Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực, cố vấn cao cấp Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực.
 3. Đại diện Lãnh đạo Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – Chi nhánh Hà Nội
 - Ông Lê Văn Khoa - Phó Giám đốc Chi nhánh
 - Ông Vũ Minh Khôi - Thành viên Ban Giám đốc
- 7. Các ông bà là cán bộ nhân viên của Công ty được triệu tập phục vụ Đại hội.**

II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

Theo Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông được lập vào 08 giờ 25 phút ngày 03/4/2026 có 67 người tham dự là cổ đông/người đại diện của cổ đông theo ủy quyền đại diện cho 414.603.482 cổ phần, chiếm 54,51% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực, đủ điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty để tiến hành Đại hội. Trình tự, thủ tục tổ chức triệu tập Đại hội đồng cổ đông đã được thực hiện tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Bầu Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu Đại hội, chỉ định Ban Thư ký, thông qua Chương trình làm việc và Quy chế làm việc tại Đại hội

I.1. Sau khi Ban Tổ chức tiến hành các nghi thức khai mạc và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách của các đại biểu tham dự, Đại hội đã được thông báo về hình thức biểu quyết tại Đại hội bằng giơ phiếu biểu quyết, nội dung được quy định tại Quy chế Đại hội. Đại hội đã lấy ý kiến thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch Đại hội, Ban Kiểm phiếu Đại hội,

thông qua Chương trình làm việc và Quy chế làm việc tại Đại hội theo phương thức ghi phiếu biểu quyết. Kết quả cụ thể như sau:

• **Đoàn Chủ tịch Đại hội:**

1. Ông **Phạm Trung Kiên** - Chủ tọa/Chủ tịch đoàn
 2. Ông **Mai Danh Hiền** - Thành viên
 3. Ông **Lê Mạnh Linh** - Thành viên
 4. Ông **Lê Long Giang** - Thành viên
- Tổng số phiếu biểu quyết: 414.603.482 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 414.603.482 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 414.603.482 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Danh sách Đoàn Chủ tịch**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 414.603.482 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

• **Ban Kiểm phiếu Đại hội:** Để thực hiện công tác biểu quyết tại Đại hội, Đại hội đã tiến hành bầu Ban Kiểm phiếu Đại hội, bao gồm:

1. Ông Phạm Lê Minh – Khối Pháp chế và Tuân thủ, Trưởng Ban
 2. Ông Nguyễn Tiến Hùng – Khối Công nghệ số, Phó Trưởng Ban
 3. Ông Nguyễn Đức Nguyễn – Khối Công nghệ số, Thành viên
 4. Ông Hoàng Văn Thịnh - Khối Pháp chế và Tuân thủ, Thành viên
 5. Bà Đỗ Thu Hường – Bộ phận Cổ đông, Thành viên
 6. Bà Lê Khánh Ngọc - Thành viên Ban Kiểm soát thực hiện việc giám sát quá trình làm việc của Ban Kiểm phiếu.
- Tổng số phiếu biểu quyết: 414.603.482 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 414.603.482 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 414.603.482 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số



- phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Danh sách Ban Kiểm phiếu Đại hội**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 414.603.482 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

• **Chỉ định Ban Thư ký Đại hội:**

Đề ghi chép diễn biến Đại hội và soạn thảo Nghị quyết Đại hội, Đoàn Chủ tịch đã chỉ định Ban Thư ký Đại hội gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Phong Lan - Trưởng Ban Thư ký
2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Thành viên

I.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình làm việc và Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Kết quả:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 414.603.482 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 414.603.482 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 414.603.482 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Chương trình làm việc và Quy chế làm việc**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 414.603.482 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

II. Nội dung chính của Đại hội

1. Các Báo cáo và Tờ trình Đại hội

- 1.1. Ông Lê Mạnh Linh, Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, trình bày Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh 2025; Kế hoạch Kinh doanh 2026.
- 1.2. Ông Phạm Trung Kiên, Chủ tịch Hội đồng Quản trị, trình bày các nội dung sau:
 - 1.2.1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và Định hướng hoạt động năm 2026;
 - 1.2.2. Tình hình thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, cụ thể:

- ✓ **Phân phối Lợi nhuận năm 2024:** EVF đã thực hiện trích lập các Quỹ từ nguồn lợi nhuận năm 2024 theo quy định.
- ✓ **Thù lao của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS); Thường HĐQT, BKS, Ban Điều hành (BDH):**
 - Tổng Thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 thực hiện: 9.000.000.000 đồng.
 - Thường Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành năm 2025: ĐHĐCĐ phê duyệt trường hợp lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2025 của Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế được ĐHĐCĐ giao thì mức thưởng dành cho HĐQT, BKS, BDH tối đa là 1% lợi nhuận sau thuế, đảm bảo mức thưởng không vượt quá phần lợi nhuận sau thuế tăng thêm so với kế hoạch. Công ty đã thực hiện hoàn thành vượt kế hoạch năm 2025 với kết quả lợi nhuận trước thuế đạt 1.104 tỷ đồng, đạt 115% kế hoạch ĐHĐCĐ giao. HĐQT đề xuất trích thưởng cho HĐQT, BKS, BDH theo mức 0,5% lợi nhuận sau thuế (tương đương 0,56% lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung Vốn Điều lệ), cụ thể số tiền là 4.471.689.773 đồng.
- ✓ **Thực hiện các thủ tục sửa đổi và ban hành Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và Quy chế Quản trị nội bộ:**
Trên cơ sở phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL ngày 05/4/2025, Hội đồng Quản trị đã ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được sửa đổi lần 14, 15, 16; Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị được sửa đổi lần thứ 6 và Quy chế Quản trị nội bộ Công ty được sửa đổi lần thứ 4.
- ✓ **Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2026**
Công ty đang triển khai thực hiện và sẽ báo cáo kết quả thực hiện tới ĐHĐCĐ.
- ✓ **Thay đổi tên Công ty**
Công ty đã hoàn thành thực hiện các thủ tục thay đổi tên gọi Công ty. Ngày 19/8/2025, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có Quyết định số 2055/QĐ-QLGS6 về việc sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty tại nội dung “Tên công ty” như sau:
“- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt:
CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC
- Tên viết tắt bằng tiếng Việt: Công ty tài chính Điện lực
- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh:
EVF GENERAL FINANCE JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt bằng tiếng Anh: EVF.”
- ✓ **Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty**

Công ty đã hoàn thành thực hiện các thủ tục chuyển địa điểm đặt trụ sở chính của EVF về địa chỉ mới. Ngày 22/9/2025, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có Quyết định số 2475/QĐ-QLGS6 về việc sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty tại nội dung địa chỉ trụ sở chính như sau:

“Tầng 6 và 7, Tòa nhà Thaisquare Caliria - số 11A Cát Linh, Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội”

✓ ***Việc cấp đổi, sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty***

Trên cơ sở phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về việc cấp đổi, sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của EVF phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, và thuận tiện trong hoạt động kinh doanh. Công ty đã hoàn thiện các thủ tục điều chỉnh, sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động về việc thay đổi tên và thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo nội dung tại các Quyết định của Ngân hàng Nhà nước số 2055/QĐ-QLGS6 ngày 19/8/2025 và Quyết định số 2475/QĐ-QLGS6 ngày 22/9/2025, theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

✓ ***Việc triển khai tăng Vốn Điều lệ từ phát hành cổ phiếu cho CBNV Công ty theo chương trình lựa chọn cho người lao động - Chương trình ESOP***

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Chương trình ESOP, tổng giá trị vốn tăng 75 tỷ đồng (“Phương án”). Sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận phương án tăng vốn điều lệ tháng 8/2024, EVF đã nộp hồ sơ xin phép Ủy ban Chứng khoán nhà nước về việc phát hành cổ phiếu ESOP. Đến thời điểm hiện tại, văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã hết hạn. Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Tổng Giám đốc bám sát để triển khai tiếp khi nhận được ý kiến của các Cơ quan Quản lý Nhà nước.

1.3. Ông Lê Long Giang, Trưởng Ban Kiểm soát trình bày các nội dung:

1.3.1. Báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

1.3.2. Tờ trình về việc Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2027.

1.4. Ông Mai Danh Hiền, Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị trình bày Tờ trình số 09/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 05/3/2026 của Hội đồng Quản trị về việc xin thông qua Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán; Thủ lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026; Thương Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành năm 2026; Phương án Phân phối Lợi nhuận năm 2025; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế Quản trị nội bộ.

2. Tiếp nhận, giải đáp ý kiến cổ đông

Các cổ đông có mã số 030, 043, 031, 021, 066, 063 đã đặt các câu hỏi và Đoàn Chủ tịch đã trả lời, trao đổi về các nội dung cổ đông đưa ra.

Các câu hỏi về các vấn đề chính như sau: Cập nhật thông tin về tình hình kết quả kinh doanh Quý I/2026; Quy mô vốn của EVF lớn, tuy nhiên so với các ngân hàng còn khá khiêm tốn, Công ty có kế hoạch tăng vốn không, đặc biệt từ các nhà đầu tư chiến lược? Công ty chuyển về địa điểm mới, có kế hoạch mở rộng hoạt động kinh doanh như thế nào? Công ty có kế hoạch chuyển đổi số không, dự kiến như thế nào? Động lực tăng trưởng lợi nhuận năm 2026, đã đặt kế hoạch tăng 20%? Trong khi nhiều công ty tài chính gặp khó khăn, nợ xấu của EVF là 0,75%, ở mức thấp. Ban Lãnh đạo đã làm gì để giữ ở mức tốt như vậy? Ban Lãnh đạo có nhận định về triển vọng giá cổ phiếu EVF trong thời gian tới? Đánh giá tỷ trọng cho vay các doanh nghiệp có liên quan của Công ty cao, có thể gây ra rủi ro về tín dụng. Công ty có kế hoạch thay đổi, cải thiện không? Có mở rộng lĩnh vực bán lẻ như các công ty tài chính khác? Kỳ vọng về tăng trưởng nguồn vốn của Công ty như thế nào? Trong các tài liệu tại đại hội, tôi không thấy nêu rõ về trách nhiệm và quyền lợi của cổ đông. Lợi nhuận năm 2026 ở mức 20% có phù hợp với đề xuất giữ lại lợi nhuận trình ĐHCĐ không?

Đoàn Chủ tịch đã giải đáp, trả lời các vấn đề các cổ đông đưa ra. Cụ thể như sau:

- Về Kết quả kinh doanh Quý I/2026: Kết quả lợi nhuận Quý I/2026 dự kiến hoàn thành 25% kế hoạch năm đang trình ĐHCĐ. Công ty sẽ thực hiện công bố thông tin Báo cáo tài chính Quý theo quy định trong những ngày tới.
- Về quy mô vốn: EVF đang là công ty tài chính tổng hợp có quy mô vốn lớn tại thị trường Việt Nam. Chúng tôi đánh giá hoạt động theo mô hình tổng hợp có các lợi thế nhất định. Cổ phiếu EVF cũng đã được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh. EVF sẽ phát huy các lợi thế này, hoạt động mang lại những đóng góp cho nền kinh tế với vai trò đã xác định và vị thế của mình. EVF và các nhà đầu tư nước ngoài đã có những tiếp cận làm việc trong thời gian vừa qua, sẽ tiếp tục tìm hiểu, trao đổi về hợp tác trong thời gian tới.
- Về thay đổi trụ sở và thương hiệu: đây là thực hiện kế hoạch trong chiến lược phát triển của Công ty. Công ty sẽ tiếp tục củng cố, tăng cường nhận diện trong thời gian tới cùng với mục tiêu đã đề ra.
- Chuyển đổi số: EVF đang triển khai quyết liệt kế hoạch chuyển đổi số, cam kết tiếp tục đầu tư, đáp ứng xu thế phát triển.
- Về kế hoạch Lợi nhuận năm 2026: Năm 2023, EVF đã thực hiện tăng vốn điều lệ, là một trong những yếu tố nền tảng vững chắc để Công ty xây dựng và triển khai kế hoạch tăng trưởng quy mô tài sản và lợi nhuận. Tăng trưởng lợi nhuận là một trong các mục tiêu hướng tới gia tăng lợi ích cho cổ đông và chúng tôi sẽ đặt mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận hàng năm. Tốc độ tăng trưởng lợi nhuận 20% đã đặt ra cho năm 2026 thấp hơn so với mức đã đạt được trong năm 2025, được xây dựng có xem xét các yếu tố thận trọng trong bối cảnh có nhiều biến động như trong thời gian vừa qua. Bên cạnh đó, kế hoạch tăng trưởng tài sản và lợi nhuận cũng được xem xét, cân đối với tỷ lệ an toàn vốn (CAR), là yếu tố mà các nhà

dầu tư, các đối tác nước ngoài kỳ vọng ở mức cao. Về động lực tăng trưởng, thu nhập đang được đa dạng hóa, giảm phụ thuộc vào tín dụng truyền thống, tăng thu nhập từ các hoạt động có ứng dụng công nghệ số, thu nhập ngoài lãi.

- Về kiểm soát nợ xấu: Trong những năm vừa qua, Công ty luôn bám sát quản trị rủi ro để giữ nợ xấu ở dưới mức 1%. Đối với lĩnh vực cho vay bán lẻ, Công ty kiên quyết kiểm soát tỷ lệ nợ xấu, trên cơ sở vận hành các chính sách rủi ro thận trọng, tăng cường vận hành AI hỗ trợ công tác kiểm soát. Đối với hoạt động cho vay doanh nghiệp, EVF cũng thực hiện trên cơ sở kiểm soát tốt, xây dựng hệ thống chấm điểm, nhận diện khách hàng đầy đủ, toàn diện trước khi cho vay.
- Về giá cổ phiếu: Công ty đã đặt mục tiêu tăng trưởng tài sản, lợi nhuận, sẽ tiếp tục duy trì tăng trưởng trong các năm tới, gia tăng giá trị của Công ty, từ đó tạo yếu tố tác động tích cực tới giá trị cổ phiếu, gia tăng lợi ích cho cổ đông. Công ty cũng đã đặt mục tiêu sẽ là tổ chức có quy mô vốn hóa lớn, từ 1 tỷ USD.
- Về tỷ trọng cho vay các doanh nghiệp có liên quan, Công ty thực hiện tuân thủ đầy đủ các Quy định của NHNN, đảm bảo an toàn hoạt động và hiệu quả.
- Kỳ vọng tăng trưởng nguồn vốn: Trong năm 2025, EVF đã tập trung huy động nguồn vốn nước ngoài, đảm bảo nguồn dài hạn tài trợ cho các dự án phát triển liên quan ESG. Công ty có kế hoạch tiếp tục huy động nguồn vốn này trong các năm tới.
- Về quyền lợi cổ đông: Công ty đã thực hiện báo cáo cổ đông về kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh và các hoạt động khác, xin ý kiến cổ đông thông qua nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

3. Kết quả kiểm phiếu các nội dung biểu quyết như sau:

Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông tiếp tục đăng ký tham gia dự Đại hội. Đến thời điểm biểu quyết các nội dung chính của Đại hội, chính thức có 74 người tham dự là cổ đông và đại diện theo ủy quyền của 415.983.784 cổ phần tương đương với 54,69% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực tham gia biểu quyết. Đại hội đã biểu quyết các nội dung bằng phương thức giơ phiếu biểu quyết:

3.1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. Bao gồm các chỉ tiêu sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025
1	Tổng Tài sản	80.000	83.058
2	Lợi nhuận trước thuế	960	1.104

- Tổng số phiếu biểu quyết: 415.983.784 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 415.983.784 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu

quyết của Cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 415.608.416 phiếu, chiếm 99,91% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 375.368 phiếu, chiếm 0,09% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 415.608.416 phiếu, chiếm 99,91% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- 3.2. Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026
Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026 như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026
1	Tổng Tài sản	93.000
2	Lợi nhuận trước thuế	1.325

- Tổng số phiếu biểu quyết: 415.983.784 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 415.983.784 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 415.508.416 phiếu, chiếm 99,886% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 100.000 phiếu, chiếm 0,024% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 375.368 phiếu, chiếm 0,090% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 415.508.416 phiếu, chiếm 99,886% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- 3.3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và Định hướng hoạt động năm 2026; Các báo cáo của các thành viên độc lập Hội đồng Quản trị năm 2025

- Tổng số phiếu biểu quyết: 415.983.784 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 415.983.784 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

- ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 415.508.416 phiếu, chiếm 99,89% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 475.368 phiếu, chiếm 0,11% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và Định hướng hoạt động năm 2026; Các báo cáo của các thành viên độc lập Hội đồng Quản trị năm 2025**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 415.508.416 phiếu, chiếm 99,89% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 415.983.784 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 415.983.784 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 415.608.416 phiếu, chiếm 99,91% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 375.368 phiếu, chiếm 0,09% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 415.608.416 phiếu, chiếm 99,91% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 tại Tờ trình số 09/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 05/3/2026, cụ thể như sau:

3.5.1. Trích lập các quỹ:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Phương án phân phối 2025	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (LNST)	894.337.954.667	

STT	Chỉ tiêu	Phương án phân phối 2025	Ghi chú
2	Trích các Quỹ	187.810.970.479	
2.1	Trích Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ (VĐL)	89.433.795.467	Trích 10% LNST
2.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính	80.490.415.920	Trích 10% của LNST còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung VĐL (Tương đương 9% LNST)
2.3	Trích Quỹ Khen thưởng HĐQT, BKS, BDH	4.471.689.773	Trích 0,5% LNST (Tương đương khoảng 0,56% LNST còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung VĐL)
2.4	Trích Quỹ trách nhiệm xã hội	4.471.689.773	Trích 0,5% LNST (Tương đương khoảng 0,56% LNST còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung VĐL)
2.5	Trích Quỹ khen thưởng	4.471.689.773	Trích 0,5% LNST (Tương đương khoảng 0,56% LNST còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung VĐL)
2.6	Trích Quỹ phúc lợi	4.471.689.773	Trích 0,5% LNST (Tương đương khoảng 0,56% LNST còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung VĐL)

STT	Chỉ tiêu	Phương án phân phối 2025	Ghi chú
3	Lợi nhuận năm 2025 còn lại chưa phân phối sau khi trích lập các quỹ (1-2)	706.526.984.188	
4	Lợi nhuận các năm trước để lại	414.679.868.367	
5	Lợi nhuận năm 2025 sau khi trích lập các quỹ và lợi nhuận để lại từ các năm trước (3+4)	1.121.206.852.555	

3.5.2. Lợi nhuận năm 2025 sau khi trích lập các quỹ và Lợi nhuận để lại từ các năm trước 1.121.206.852.555 đồng sẽ giữ lại để phục vụ hoạt động kinh doanh.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 415.983.784 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 415.983.784 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 415.492.835 phiếu, chiếm 99,8819% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 6.480 phiếu, chiếm 0,0016% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 484.469 phiếu, chiếm 0,1165% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 415.492.835 phiếu, chiếm 99,8819% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.6. Thông qua Phương án Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành năm 2026 tại Tờ trình số 09/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 05/3/2026.

3.6.1. Tổng mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2026 là 10.000.000.000 VND (Bằng chữ: Mười tỷ đồng).

3.6.2. Trường hợp lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2026 của Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế được ĐHCĐ giao thì mức thưởng dành cho HĐQT, BKS, BĐH tối đa là 0,5% lợi nhuận sau thuế, đảm bảo mức thưởng không vượt quá phần lợi nhuận sau thuế tăng thêm so với kế hoạch.

3.6.3. Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS được thực hiện theo quy định nội bộ của Công ty.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 415.983.784 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 415.983.784 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 414.796.016 phiếu, chiếm 99,71% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 1.187.768 phiếu, chiếm 0,29% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Phương án Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát và Ban Điều hành năm 2026**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 414.796.016 phiếu, chiếm 99,71% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.7. Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực tại Tờ trình số 09/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 05/3/2026; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo nội dung đã được thông qua.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 415.983.784 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 415.983.784 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 415.602.416 phiếu, chiếm 99,91% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 381.368 phiếu, chiếm 0,09% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo nội dung đã được thông qua**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 415.602.416 phiếu, chiếm 99,91% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.8. Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực tại Tờ trình số 09/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 05/3/2026; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện

S2
CỔ
CHÍ
CỔ
DI
VH

các thủ tục sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực theo nội dung đã được thông qua.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 415.983.784 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 415.983.784 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 415.608.416 phiếu, chiếm 99,91% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 375.368 phiếu, chiếm 0,09% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực theo nội dung đã được thông qua**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 415.608.416 phiếu, chiếm 99,91% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.9. Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực tại Tờ trình số 09/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 05/3/2026; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực theo nội dung đã được thông qua.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 415.983.784 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 415.983.784 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 415.608.416 phiếu, chiếm 99,91% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 375.368 phiếu, chiếm 0,09% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần**

Điện lực theo nội dung đã được thông qua” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 415.608.416 phiếu, chiếm 99,91% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.10. Quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là một trong các công ty thuộc danh sách được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 và được cập nhật đến thời điểm lựa chọn theo Tờ trình số 032026/TTr-BKS-TCĐL ngày 03/3/2026 của Ban Kiểm soát. Ủy quyền/Giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết để lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách nêu trên đồng thời đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư 51/2024/TT-NHNN và các quy định pháp luật liên quan để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty năm 2027.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 415.983.784 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 415.983.784 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 415.022.976 phiếu, chiếm 99,77% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 960.808 phiếu, chiếm 0,23% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, **“Quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là một trong các công ty thuộc danh sách được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 và được cập nhật đến thời điểm lựa chọn. Ủy quyền/Giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết để lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách nêu trên đồng thời đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư 51/2024/TT-NHNN và các quy định pháp luật liên quan để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty năm 2027”** đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 415.022.976 phiếu, chiếm 99,77% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

HỢP
T
A
N


Biên bản được lập vào hồi 11h30 ngày 03 tháng 4 năm 2026 và đã được đọc toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026. Biên bản được số cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội biểu quyết đồng ý thông qua và ủy quyền cho Chủ tịch Đoàn và Trưởng Ban Thư ký cùng ký tên. Biên bản gồm 16 trang, được lập làm 02 bản có giá trị như nhau./.

TM. BAN THƯ KÝ
Trưởng Ban Thư ký



Nguyễn Thị Phong Lan

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH ĐOÀN



Phạm Trung Kiên

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;
- Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức Tín dụng số 96/2025/QH15 ngày 27/6/2025;
- Căn cứ Giấy phép số 187/GP-NHNN ngày 07/07/2008 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc thành lập và hoạt động Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực;
- Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 03/4/2026 của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực;

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. Bao gồm các chỉ tiêu như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025
1	Tổng Tài sản	80.000	83.058
2	Lợi nhuận trước thuế	960	1.104

Điều 2. Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu kinh doanh như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026
1	Tổng Tài sản	93.000
2	Lợi nhuận trước thuế	1.325

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và Định hướng hoạt động năm 2026; Các báo cáo của các thành viên độc lập Hội đồng Quản trị năm 2025.

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 tại Tờ trình số 09/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 05/3/2026 của Hội đồng Quản trị, cụ thể như sau:

5.1. Trích lập các Quỹ:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Phương án phân phối 2025	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (LNST)	894.337.954.667	
2	Trích các Quỹ	187.810.970.479	
2.1	Trích Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ (VĐL)	89.433.795.467	Trích 10% LNST
2.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính	80.490.415.920	Trích 10% của LNST còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung VĐL (Tương đương 9% LNST)
2.3	Trích Quỹ Khen thưởng Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành	4.471.689.773	Trích 0,5% LNST (Tương đương khoảng 0,56% LNST còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung VĐL)
2.4	Trích Quỹ trách nhiệm xã hội	4.471.689.773	Trích 0,5% LNST (Tương đương khoảng 0,56% LNST còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung VĐL)
2.5	Trích Quỹ khen thưởng	4.471.689.773	Trích 0,5% LNST (Tương đương khoảng 0,56% LNST còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung VĐL)
2.6	Trích Quỹ phúc lợi	4.471.689.773	Trích 0,5% LNST (Tương đương khoảng 0,56% LNST còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung VĐL)
3	Lợi nhuận năm 2025 còn lại chưa phân phối sau khi trích lập các quỹ (1-2)	706.526.984.188	



4	Lợi nhuận các năm trước để lại	414.679.868.367	
5	Lợi nhuận năm 2025 sau khi trích lập các quỹ và lợi nhuận để lại từ các năm trước (3+4)	1.121.206.852.555	

5.2. Lợi nhuận năm 2025 sau khi trích lập các quỹ và Lợi nhuận để lại từ các năm trước 1.121.206.852.555 đồng sẽ giữ lại để phục vụ hoạt động kinh doanh

Điều 6. Thông qua Phương án thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành năm 2026 tại Tờ trình số 09/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 05/3/2026 của Hội đồng Quản trị.

- 6.1 Tổng mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2026 là 10.000.000.000 VND (Bằng chữ: Mười tỷ đồng).
- 6.2 Trường hợp lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2026 của Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế được ĐHCĐ giao thì mức thưởng dành cho HĐQT, BKS, BDH tối đa là 0,5% lợi nhuận sau thuế, đảm bảo mức thưởng không vượt quá phần lợi nhuận sau thuế tăng thêm so với kế hoạch.
- 6.3 Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS được thực hiện theo quy định nội bộ của Công ty.

Điều 7. Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực tại Tờ trình số 09/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 05/3/2026 của Hội đồng Quản trị; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo nội dung đã được thông qua.

Điều 8. Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực tại Tờ trình số 09/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 05/3/2026 của Hội đồng Quản trị; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực theo nội dung đã được thông qua.

Điều 9. Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực tại Tờ trình số 09/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 05/3/2026 của Hội đồng Quản trị; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực theo nội dung đã được thông qua.

Điều 10. Quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là một trong các công ty thuộc danh sách được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 và được cập nhật đến thời điểm lựa chọn theo Tờ trình số 032026/TTr-BKS-TCĐL ngày 03/3/2026 của Ban Kiểm soát. Ủy quyền/Giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ



tục cần thiết để lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách nêu trên đồng thời đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư 51/2024/TT-NHNN và các quy định pháp luật liên quan để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty năm 2027.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực, các đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH ĐOÀN**



PHẠM TRUNG KIÊN

CÔNG TY TÀI CHÍNH
TỔNG HỢP CỔ PHẦN
ĐIỆN LỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18 /BC-TCDL

Hà Nội, ngày 05 tháng 03 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025,
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026**

Kính gửi: Quý vị Cổ đông,

Ban Điều hành Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (EVF/Công ty) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và định hướng, các mục tiêu Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026.

**PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025**

Năm 2025, kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp do tác động của căng thẳng địa chính trị và điều chỉnh chính sách tiền tệ tại các nền kinh tế lớn. Trong nước, Chính phủ kiên định mục tiêu tăng trưởng cao gắn với kiểm soát lạm phát và duy trì ổn định kinh tế vĩ mô.

Ngành ngân hàng tiếp tục thực hiện chính sách tiền tệ linh hoạt theo điều hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, định hướng tăng trưởng tín dụng gắn với kiểm soát rủi ro và đảm bảo an toàn hệ thống.

Trong bối cảnh đó, EVF điều hành theo nguyên tắc: **Tăng trưởng đi đôi với an toàn – Mở rộng quy mô gắn với nâng cao chất lượng tài sản – Tối ưu hiệu quả vốn.**

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

1. Các chỉ tiêu kết quả chủ yếu

Tính đến ngày 31/12/2025:

- Tổng tài sản đạt 83.058 tỷ đồng, hoàn thành 104% kế hoạch năm, tăng 39% so thực hiện năm 2024.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt 1.104 tỷ đồng, hoàn thành 115% kế hoạch

(Chữ ký)

năm, tăng 57% so với năm 2024.

- Tổng Nguồn vốn huy động tại 31/12/2025 đạt 71.040 tỷ đồng, tăng 44,7% so thực hiện năm 2024, đảm bảo thanh khoản và nhu cầu kinh doanh.
- Tỷ lệ nợ xấu NPL tại 31/12/2025 là 0,75%, duy trì ở mức nhỏ hơn 1%.
- Tỷ lệ chi phí trên thu nhập CIR năm 2025 ở mức 12,67%, duy trì dưới 15%.
- Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) đạt 11,16%, cao hơn mức tối thiểu 9% theo quy định.

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện năm 2025	
			Thực hiện	%/Kế hoạch
1	Tổng Tài sản	80.000	83.058	104%
2	Lợi nhuận trước thuế	960	1.104	115%
3	Tỷ lệ nợ xấu	< 2%	0,75%	Hoàn thành kế hoạch
4	Tỷ lệ an toàn vốn CAR	> 9%	11,16%	Hoàn thành kế hoạch

2. Đánh giá Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

2.1. Tăng trưởng quy mô gắn với hiệu quả

Tại 31/12/2025, tổng tài sản của EVF đạt 83.058 tỷ đồng, tương đương 139% so với tại 31/12/2024, vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao. Cơ cấu tài sản tiếp tục tập trung vào hoạt động tín dụng – lĩnh vực cốt lõi tạo thu nhập chủ yếu cho Công ty.

Tổng dư nợ cho vay của EVF tại 31/12/2025 đạt 61.745 tỷ đồng, hoàn thành mục tiêu tăng trưởng tín dụng. Cơ cấu ngành nghề cho vay tiếp tục duy trì lợi thế trong chuỗi ngành năng lượng – hạ tầng, đồng thời mở rộng sang lĩnh vực thương mại và dịch vụ, hướng tới đa dạng hóa ngành nghề và phân tán rủi ro.

2.2. Cải thiện hiệu quả sinh lời

Lợi nhuận trước thuế năm 2025 vượt mốc 1.100 tỷ đồng (đạt 1.104 tỷ đồng), tăng trưởng mạnh mẽ nhờ:

- Tăng trưởng tín dụng hợp lý, có kiểm soát;
- Kiểm soát tốt chất lượng tài sản và chi phí vốn;
- Gia tăng thu nhập từ hoạt động đầu tư;
- Tối ưu hóa chi phí hoạt động, duy trì CIR ở mức thấp.

Hiệu quả sinh lời được cải thiện bền vững, phản ánh năng lực điều hành và quản trị hiệu quả.

2.3. Kiểm soát rủi ro và an toàn hoạt động

EVF tiếp tục duy trì hệ thống quản trị rủi ro toàn diện:

- Giám sát rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất;
- Cảnh báo sớm danh mục;
- Kiểm soát mức độ tập trung khách hàng và ngành nghề.

Tỷ lệ nợ xấu 0,75% tại 31/12/2025 thấp hơn rất nhiều mức dưới 3% theo định hướng chung của Ngân hàng Nhà nước trong những năm gần đây.

Công ty luôn đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước tại mọi thời điểm. Hệ số an toàn vốn tối thiểu CAR đạt 11,16%, cao hơn nhiều so với mức tối thiểu 9% theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững.

2.4. Tiếp tục chuyển đổi số, nâng cao năng suất

Năm 2025 ghi nhận bước tiến mạnh mẽ trong chiến lược chuyển đổi số của EVF, tập trung vào hai mục tiêu trọng yếu:

- i. Nâng cao năng lực số toàn diện của tổ chức và;
- ii. Gia tăng trải nghiệm của khách hàng.

Với việc triển khai đồng bộ các giải pháp công nghệ, EVF đã đạt được nhiều kết quả tích cực:

- **Kết nối và dịch vụ số (Front-end):** Hoàn thành kết nối với 04 đối tác Fintech, giúp khách hàng tiếp cận sản phẩm và dịch vụ của EVF thuận tiện hơn, đồng thời đảm bảo toàn bộ quy trình được tự động hóa.
- **Điều hành và phân tích:** Triển khai hệ thống dashboard quản trị theo thời gian thực, từng bước chuyển đổi mô hình quản trị dựa trên dữ liệu.
- **Hỗ trợ vận hành:** Triển khai Cổng dịch vụ nội bộ SmartEVF, số hóa công tác phê duyệt và hành chính.
- **Ứng dụng trí tuệ nhân tạo:** Triển khai, đưa vào vận hành AI Chatbot, hỗ trợ phân tích dữ liệu và công việc hàng ngày.
- **An toàn, bảo mật thông tin:** Hoàn thành triển khai giải pháp che giấu (masking) dữ liệu bí mật và nhạy cảm trên hệ thống báo cáo và kho dữ liệu tập trung, đảm bảo tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Đặc biệt, trong

năm 2025, EVF đã được cấp chứng chỉ **ISO/IEC 27001:2022**, khẳng định cam kết mạnh mẽ của Công ty đối với an toàn, bảo mật thông tin khách hàng.

- **Dự phòng thảm họa:** Hoàn thành xây dựng hệ thống dự phòng thảm họa cho toàn bộ hệ thống công nghệ thông tin thuộc cấp độ 3, đảm bảo tính liên tục và ổn định của hệ thống thông tin quan trọng trong mọi tình huống.

2.5. Mở rộng mạng lưới và hệ thống

Trong năm 2025, Công ty đã:

- i. Thành lập và đưa vào hoạt động Chi nhánh Hà Nội – Chi nhánh đầu tiên tại miền Bắc;
- ii. Mở rộng tập khách hàng bán buôn và bán lẻ;
- iii. Tăng cường hợp tác với các Tổ chức tài chính và Quỹ nước ngoài để nâng cao vị thế trên thị trường vốn.

Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực đính kèm.

PHẦN II

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

I. Định hướng - Mục tiêu

1. Định hướng tổng quát

Năm 2026, Công ty hoạt động theo định hướng:

i. Phát triển bền vững và toàn diện: Công ty đặt mục tiêu phát triển cân bằng giữa các lĩnh vực chính về tài chính, sản phẩm – khách hàng, công nghệ và hệ thống. EVF hướng tới mô hình kinh doanh không chỉ tập trung vào tăng trưởng lợi nhuận mà còn chú trọng vào sự phát triển bền vững, hiệu quả lâu dài.

ii. Chuyển đổi số và hiện đại hóa: EVF tiếp tục đầu tư vào công nghệ và chuyển đổi số; ứng dụng công nghệ hiện đại để nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động.

iii. Tập trung vào khách hàng và sản phẩm: EVF triển khai chiến lược lấy khách hàng làm trung tâm, nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng và tăng cường thị phần.

2. Mục tiêu hoạt động kinh doanh

i. Lĩnh vực Tài chính

- Tăng trưởng lợi nhuận: ~ 20% so với năm 2025
- Kiểm soát tỷ lệ nợ xấu dưới 2%, đảm bảo chất lượng tín dụng và an toàn hoạt động.

- Đa dạng hóa nguồn thu, gia tăng thu nhập ngoài tín dụng truyền thống.
- ii. Lĩnh vực Sản phẩm và khách hàng**
- Mở rộng tập khách hàng bán buôn và bán lẻ, tăng 15 ~ 30% so với năm 2025, tùy theo nhóm sản phẩm.
 - Phát triển sản phẩm trên cơ sở linh hoạt, tối ưu hiệu quả sử dụng vốn.
- iii. Lĩnh vực Công nghệ**
- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào quản lý và vận hành, nâng cao hiệu suất lao động trên cơ sở ứng dụng số.
 - Xây dựng tư duy số trong toàn tổ chức.
- iv. Lĩnh vực hệ thống**
- Kiến toàn cơ cấu tổ chức linh hoạt.
 - Tăng cường kiểm soát nội bộ và đảm bảo tuân thủ.
 - Mở rộng và củng cố quan hệ với các đối tác chiến lược trong và ngoài nước, tiếp tục duy trì và nâng cao vị thế thông qua xếp hạng tín nhiệm quốc tế, trong đó giữ vững kết quả xếp hạng của Moody's, qua đó khẳng định uy tín và vị thế và năng lực tài chính của EVF trên thị trường vốn.

II. Kế hoạch kinh doanh 2026 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	
			Kế hoạch	%/Thực hiện 2025
1	Tổng Tài sản	83.058	93.000	112%
2	Lợi nhuận trước thuế	1.104	1.325	120%

Các tỷ lệ an toàn hoạt động đảm bảo theo quy định.

Trân trọng báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TCKT (TCKH).



Lê Mạnh Linh

Số: 06/BC-HĐQT-TCĐL

Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực,

Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (HĐQT) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về Kết quả hoạt động năm 2025 và Định hướng hoạt động năm 2026 như sau:

PHẦN I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. Đặc điểm, tình hình chung

Năm 2025, nền kinh tế thế giới đã chứng kiến một giai đoạn đầy biến động và thay đổi sâu rộng. Sau nhiều năm đối phó với những hệ quả của đại dịch COVID-19 và các cuộc khủng hoảng kinh tế, thế giới đã bước vào một giai đoạn phục hồi nhưng không kém phần khó khăn. Những yếu tố như chiến tranh thương mại, chính sách bảo hộ và khủng hoảng khí hậu vẫn tiếp tục ảnh hưởng đến sự ổn định của nền kinh tế toàn cầu.

Tại Việt Nam, nền kinh tế tiếp tục duy trì mức tăng trưởng ổn định. Tuy nhiên, việc hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế toàn cầu cũng đưa ra không ít thử thách cho Việt Nam, từ cạnh tranh về lao động cho đến tác động từ biến đổi khí hậu đối với ngành nông nghiệp. Thị trường tài chính Việt Nam đã có sự phát triển mạnh mẽ nhưng cũng đối mặt với không ít thách thức. Các ngân hàng và tổ chức tài chính tại Việt Nam tiếp tục duy trì vai trò quan trọng trong việc cung cấp vốn cho nền kinh tế, đặc biệt là trong bối cảnh chính phủ khuyến khích đầu tư vào hạ tầng và các ngành công nghiệp chiến lược.

2. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao

2.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

Hội đồng Quản trị chỉ đạo và giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện các mục tiêu kế hoạch năm 2025 của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông giao. Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành đã bám sát các diễn biến của điều kiện kinh doanh, tăng cường quản trị rủi ro song song kiên định với mục tiêu hiệu quả. Trong năm, Công ty luôn đảm bảo duy trì chất lượng tài sản, an toàn thanh khoản, giữ tỷ lệ nợ xấu ở mức thấp, đảm bảo tất cả các chỉ tiêu về an toàn chất lượng tài sản, an toàn vốn và các chỉ tiêu thanh khoản luôn trên ngưỡng quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), song song bám sát mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận bền vững. Đây là các điều kiện rất quan trọng để Công ty nhận được mức xếp hạng tín nhiệm B2 - triển vọng ổn định do Moody's đánh giá năm thứ 4 liên tiếp.

Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (EVF/ Công ty) đạt Kết quả kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng Tài sản đạt 83.058 tỷ đồng, tăng 39% so thực hiện năm 2024, đạt 104% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 1.104 tỷ đồng, đạt 115% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao, tăng 57% so với thực hiện năm 2024.
- Tỷ lệ nợ xấu NPL tại 31/12/2025 là 0,75%, tiếp tục đảm bảo < 2% theo kế hoạch đề ra và đảm bảo theo định hướng của Ngân hàng Nhà nước.
- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu CAR tại 31/12/2025 là 11,16%, trong năm luôn duy trì ở mức cao hơn mức quy định tối thiểu 9% của Ngân hàng Nhà nước.

Chi tiết các hoạt động kinh doanh được trình bày tại Báo cáo của Ban Điều hành trình Đại hội đồng cổ đông.

2.2. Phân phối Lợi nhuận năm 2024

EVF đã thực hiện trích lập các Quỹ theo quy định.

2.3. Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành

- Tổng Thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 thực hiện: 9.000.000.000 đồng.
- Thưởng Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành năm 2025: ĐHCĐ phê duyệt trường hợp lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2025 của Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế được ĐHCĐ giao thì mức thưởng dành cho HĐQT, BKS, BDH tối đa là 1% lợi nhuận sau thuế, đảm bảo mức thưởng không vượt quá phần lợi nhuận sau thuế tăng thêm so với kế hoạch. Công ty đã thực hiện hoàn thành vượt kế hoạch năm 2025 với kết quả lợi nhuận trước thuế đạt 1.104 tỷ đồng, đạt 115% kế hoạch ĐHCĐ giao. HĐQT đề xuất trích thưởng cho HĐQT, BKS, BDH theo mức 0,5% lợi nhuận sau thuế (tương đương 0,56% lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung Vốn Điều lệ), cụ thể số tiền là 4.471.689.773 đồng.
- Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS được thực hiện theo quy định nội bộ của Công ty.

2.4. Thực hiện các thủ tục sửa đổi và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị và Quy chế Quản trị nội bộ.

Trên cơ sở phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tại Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 05/3/2025, Hội đồng Quản trị đã ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được sửa đổi lần 14, 15, 16; Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị được sửa đổi lần thứ 6 và Quy chế Quản trị nội bộ Công ty được sửa đổi lần thứ 4.

2.5. Việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2026

Công ty đang triển khai thực hiện và sẽ báo cáo kết quả thực hiện tới ĐHCĐ.

280
CÔNG
CHÍNH
CỔ
ĐIẾ
ANH

2.6. Thay đổi tên Công ty

Công ty đã hoàn thành thực hiện các thủ tục thay đổi tên gọi Công ty. Ngày 19/8/2025 NHNN đã có Quyết định số 2055/QĐ-QLGS6 về việc sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty tại nội dung Tên công ty như sau:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt:
CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC
- Tên viết tắt bằng tiếng Việt: Công ty tài chính Điện lực
- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh:
EVF GENERAL FINANCE JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt bằng tiếng Anh: EVF

2.7. Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty

Công ty đã hoàn thành thực hiện các thủ tục chuyển địa điểm đặt trụ sở chính của EVF về địa chỉ mới. Ngày 22/9/2025 NHNN đã có Quyết định số 2475/QĐ-QLGS6 về việc sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty tại nội dung địa chỉ trụ sở chính như sau:

Tầng 6 và 7, Tòa nhà Thaisquare Caliria - số 11A Cát Linh, Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội.

2.8. Việc cấp đổi, sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty

Trên cơ sở phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về việc cấp đổi, sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của EVF phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, và thuận tiện trong hoạt động kinh doanh, Công ty đã hoàn thiện các thủ tục điều chỉnh, sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động về thay đổi tên và thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính tại các Quyết định số 2055/QĐ-QLGS6, và Quyết định số 2475/QĐ-QLGS6 theo báo cáo tại mục 2.6 và 2.7 nêu trên, bám sát phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

2.9. Việc triển khai tăng Vốn Điều lệ từ phát hành cổ phiếu cho CBNV Công ty theo chương trình lựa chọn cho người lao động - Chương trình ESOP

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Chương trình ESOP, tổng giá trị vốn tăng 75 tỷ đồng (“Phương án”). Sau khi được NHNN chấp thuận phương án tăng vốn điều lệ tháng 8/2024, EVF đã nộp hồ sơ xin phép UBCKNN về việc phát hành cổ phiếu ESOP. Đến thời điểm hiện tại, văn bản chấp thuận của NHNN đã hết hạn. Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Tổng Giám đốc bám sát để triển khai tiếp khi nhận được ý kiến của các Cơ quan Quản lý Nhà nước.

3. Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025

3.1. Hoạt động quản trị, giám sát của Hội đồng Quản trị

3.1.1. Hội đồng Quản trị EVF đã xác định rõ các mục tiêu trọng tâm, bám sát định hướng và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua. Theo đó,

Công ty tiếp tục đẩy mạnh tăng trưởng quy mô hoạt động, hướng tới gia tăng lợi nhuận tương xứng với kết quả tăng Vốn điều lệ đã được triển khai thành công trong 2023. Song song với mục tiêu tăng trưởng, EVF chú trọng củng cố nền tảng vốn theo hướng hiệu quả và ổn định, đảm bảo khả năng thanh khoản trong mọi tình huống, qua đó nâng cao hiệu quả điều phối vốn vào các lĩnh vực kinh doanh trọng yếu.

Bên cạnh đó, EVF kiên định với định hướng chiến lược phát triển hệ thống quản lý rủi ro theo các chuẩn mực và thông lệ quốc tế, phù hợp với khuôn khổ pháp lý hiện hành. Công ty áp dụng cách tiếp cận tổng thể, mang tính chiến lược và toàn diện trong việc nhận diện, đánh giá và quản trị rủi ro, nhằm bảo đảm an toàn hoạt động và tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh. Công tác giám sát tuân thủ tiếp tục được duy trì đồng bộ trên toàn hệ thống, đảm bảo mọi hoạt động của Công ty vận hành đúng định hướng, tuân thủ pháp luật và các chuẩn mực chung. Đồng thời, các yếu tố phát triển bền vững ESG được tích hợp xuyên suốt trong hoạt động kinh doanh của EVF.

Hội đồng Quản trị tổ chức họp định kỳ hàng quý và họp bất thường khi cần thiết để xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh. Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 12 phiên họp chính thức với tỷ lệ tham dự của các thành viên đạt 100%, trực tiếp xem xét, giải quyết các nội dung liên quan đến hoạt động quản trị, điều hành và kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, HĐQT duy trì các phiên làm việc không chính thức hàng tuần tại trụ sở Công ty để trao đổi nội bộ, thảo luận cùng Ban Điều hành và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động. Trong năm, Hội đồng Quản trị đã ban hành 89 Nghị quyết và Quyết định, chỉ đạo kịp thời các mảng hoạt động của Công ty.

Hội đồng Quản trị chỉ đạo, giám sát hoạt động công bố thông tin, đảm bảo EVF thực hiện đúng, đủ các quy định pháp luật, giúp cho cổ đông, nhà đầu tư nắm bắt đầy đủ, kịp thời thông tin của EVF.

3.1.2. Đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty; Kết quả giám sát Ban Điều hành và Tổng Giám đốc: Trên cơ sở định hướng chiến lược đã xác lập, Hội đồng Quản trị đã giao nhiệm vụ cho Ban Điều hành tổ chức triển khai các hoạt động kinh doanh theo kế hoạch được phê duyệt, đồng thời thực hiện giám sát chặt chẽ Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong quá trình thực hiện. Kết thúc năm 2025, EVF đã hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Hội đồng Quản trị tiếp tục giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban Điều hành thông qua các hoạt động tổ chức chỉ đạo, rà soát, cập nhật, hoàn thiện hệ thống văn bản nội bộ (quy chế, quy định, quy trình) bảo đảm phù hợp quy định của pháp luật và chiến lược phát triển của EVF. Trong năm 2025, HĐQT đã ban hành sửa đổi các bộ quy định về hoạt động quản trị, điều hành và kinh doanh nhằm tăng cường tính đầy đủ, chặt chẽ và hiệu lực của hệ thống. Các tài liệu quy định nội bộ đã được ban hành bao gồm: Quy định Chuẩn mực đạo đức, Quy chế Khung Quản lý rủi ro, Quy chế Quản trị nhân sự,...

Nhằm tăng cường sự vững mạnh của hệ thống, xây dựng nền tảng cho sự phát triển về quy mô và chất lượng của Công ty theo định hướng của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, tháng 3 năm 2025, Công ty đã khai trương và đưa vào hoạt động Chi nhánh Hà Nội, củng cố hoạt động kinh doanh tại khu vực miền Bắc.

Thực hiện chiến lược đã đề ra và đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, phù hợp với xu thế về phát triển bền vững của thế giới cũng như định hướng của Việt Nam, trong năm 2025, Hội đồng Quản trị tiếp tục chỉ đạo định hướng tích hợp mục tiêu ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị) vào chiến lược phát triển, định hướng cho EVF từng bước tiếp cận và triển khai theo những chuẩn mực mới về phát triển bền vững, qua đó tiếp tục khẳng định cam kết trách nhiệm và sự tận tâm của EVF đối với môi trường, cộng đồng và xã hội.

3.1.3. Từng thành viên của Hội đồng Quản trị được phân công nhiệm vụ phụ trách theo dõi, giám sát các mảng hoạt động cụ thể của Công ty, được phân công tham gia các Ủy ban của HĐQT, bao gồm:

+ Ủy ban Nhân sự: Ông Phạm Trung Kiên - Chủ tịch, Ông Mai Danh Hiền - thành viên, Ông Lê Mạnh Linh - thành viên.

+ Ủy ban Quản lý rủi ro: Ông Lê Hoài Nam - Chủ tịch, Ông Nguyễn Văn Hải - thành viên.

+ Ủy ban Chiến lược: Ông Mai Danh Hiền - Chủ tịch, Ông Phạm Trung Kiên - thành viên, Ông Lê Mạnh Linh - thành viên, Ông Nguyễn Văn Hải - thành viên.

3.1.4. Trong năm 2025, HĐQT đã phê duyệt giao dịch với Công ty Cổ phần tái bảo hiểm Alpha là Người có liên quan của người nội bộ EVF, liên quan đến hoạt động nghiệp vụ nhận tiền gửi có kỳ hạn, phát hành chứng chỉ tiền gửi. Thông tin về người có liên quan của Công ty, về giao dịch với người có liên quan được trình bày tại Báo cáo tài chính năm 2025 (đã được kiểm toán) và Báo cáo Quản trị Công ty năm 2025, được công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và đăng tải trên website Công ty.

3.1.5. Chủ tịch HĐQT đánh giá các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của mình tại các vị trí được đảm nhiệm, tham gia đầy đủ các hoạt động của HĐQT, các Ủy ban của HĐQT đạt được các kết quả hoạt động nêu trên.

3.2. Hoạt động của Ủy ban Quản lý Rủi ro, Ủy ban Nhân sự và Ủy ban Chiến lược

Hội đồng Quản trị và Chủ tịch HĐQT đánh giá hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT bao gồm Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Chiến lược đã giúp HĐQT tăng cường hiệu quả hoạt động, kịp thời đưa ra các quyết định liên quan đến nhân sự, rủi ro và chiến lược trong quá trình hoạt động của Công ty, cụ thể:

- Trong kỳ, Ủy ban Nhân sự đã tham mưu cho HĐQT về việc củng cố cơ chế quản trị nhân sự theo hướng thích ứng phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty, tăng trưởng quy mô và hiệu quả hoạt động. Theo đó Ủy ban Nhân sự đã tham mưu sâu cho HĐQT về cơ chế/chính sách khen thưởng, tạo động lực cho cán bộ nhân viên Công ty, đảm bảo các yếu tố có giá trị thúc đẩy thiết thực và kịp thời, góp phần bám sát hoàn thành các mục tiêu kế hoạch của Công ty; tham mưu về cơ chế thù lao, phụ cấp, thưởng của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành để HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua; Tham mưu cho HĐQT về nhân sự phù hợp với một số vị trí cấp cao trước khi HĐQT quyết định bổ nhiệm,...



- Ủy ban Quản lý rủi ro đã tham mưu cho HĐQT về chiến lược quản lý rủi ro, mức độ chấp nhận rủi ro và giới hạn cho phép về rủi ro; rà soát các chính sách quy định pháp luật, xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản trị rủi ro hiện hành của Công ty để đưa ra các khuyến nghị cần thay đổi quy trình, chính sách hiện hành của Công ty; tham mưu đề xuất HĐQT về hoàn thiện khung QLRR tại EVF, nâng cao năng lực giám sát rủi ro, tham mưu ý kiến để HĐQT phê duyệt các giao dịch với người liên quan trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT, xây dựng phát triển văn hóa QLRR tại Công ty.
- Ủy ban Chiến lược với nhiệm vụ tham mưu cho HĐQT về việc xây dựng định hướng, hoạch định mục tiêu chiến lược của Công ty, theo dõi, giám sát thực hiện, tham mưu cho HĐQT về việc phê duyệt các giải pháp, chính sách phát triển Công ty trong từng giai đoạn, thời kỳ. Trong năm 2025, Ủy ban Chiến lược đã tập trung tham mưu cho HĐQT tiếp tục bám sát chiến lược phát triển gắn với ESG, đặt mục tiêu đẩy nhanh lộ trình tích hợp các yếu tố phát triển bền vững ESG vào hoạt động kinh doanh; đặc biệt tham mưu cho HĐQT về chiến lược thương hiệu của Công ty trong giai đoạn phát triển mới với các mục tiêu tăng trưởng vượt bậc. Năm thứ 3 liên tiếp, EVF đã phát hành Báo cáo phát triển bền vững riêng biệt - Báo cáo phát triển bền vững năm 2024 với thông điệp “Kinh doanh có trách nhiệm”.

PHẦN II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

1. Cơ sở xây dựng Định hướng hoạt động năm 2026

Triển vọng kinh tế Việt Nam năm 2026 được dự báo tích cực, với mục tiêu tăng trưởng GDP được đặt chỉ tiêu 2 con số trong điều kiện thuận lợi. Tuy nhiên, Việt Nam dự báo sẽ phải đối mặt với một số thách thức như tăng trưởng kinh tế toàn cầu có thể phục hồi chậm, áp lực lạm phát và yêu cầu nâng cao chất lượng tăng trưởng. Để vượt qua, cải cách cơ cấu, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đang được yêu cầu áp dụng tích cực và quyết liệt.

2. Định hướng hoạt động năm 2026

Hội đồng Quản trị định hướng hoạt động năm 2026 và các năm tiếp theo của Công ty với các mục tiêu sau:

- Tăng trưởng quy mô tổng tài sản, tăng trưởng lợi nhuận.
- Tiếp tục củng cố và nâng cao năng lực quản trị, điều hành và kiểm soát, bảo đảm hoạt động an toàn và hiệu quả.
- Duy trì nền vốn hiệu quả và ổn định, bảo đảm khả năng thanh khoản trong mọi tình huống nhằm điều phối vốn hợp lý vào các lĩnh vực kinh doanh trọng tâm; đồng thời, tiếp tục mở rộng tiếp cận thị trường vốn quốc tế.
- Triển khai lộ trình và các chính sách liên quan đến việc tích hợp các yếu tố phát triển bền vững ESG vào hoạt động kinh doanh, kết hợp giám sát và đánh giá tình hình thực hiện.
- Chú trọng công tác xây dựng hình ảnh, thương hiệu và chiến lược marketing, qua đó đẩy mạnh nhận diện quốc tế thông qua hợp tác và giao dịch với các tổ chức tài chính quốc tế.


- Tiếp tục định vị EVF trên thị trường thông qua hệ thống xếp hạng tín nhiệm quốc tế.

- Bộ chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2026:

✓ Tổng Tài sản: 93.000 tỷ đồng, tăng 12% so với thực hiện năm 2025.

✓ Lợi nhuận trước thuế: 1.325 tỷ đồng, tăng 20% so với thực hiện năm 2025.

Kế hoạch kinh doanh năm 2026 chi tiết được trình bày tại Báo cáo của Ban Điều hành trình Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là nội dung báo cáo của Hội đồng Quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu K.QTĐH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM TRUNG KIÊN



Số: **07**/BC-HĐQT-TCĐL

Hà Nội, ngày **05** tháng 3 năm 2026



**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực,

Theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155 và quy định tại Điều lệ EVF, thành viên độc lập Hội đồng Quản trị EVF (HĐQT) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 EVF về hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2025 như sau:

1. Đánh giá về cơ cấu và tổ chức hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025

- Hội đồng Quản trị EVF nhiệm kỳ 2023 - 2028 có 06 thành viên được bầu với cơ cấu: 03 thành viên không điều hành, 01 thành viên điều hành và 02 thành viên độc lập. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã quyết nghị thông qua miễn nhiệm 01 thành viên không điều hành Ông Nguyễn Trung Thành theo nguyện vọng cá nhân. Tại thời điểm ngày 31/12/2025, EVF có 05 thành viên HĐQT, trong đó có 02 thành viên không điều hành, 01 thành viên điều hành đảm nhiệm vị trí Quyền Tổng Giám đốc và 02 thành viên độc lập. Với số lượng 05 thành viên HĐQT, số lượng thành viên độc lập HĐQT là 02 người, cơ cấu HĐQT đã đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 và Điều lệ Công ty.
- EVF có 2 thành viên độc lập HĐQT được bổ nhiệm ngày 17/3/2023. Các thành viên độc lập đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định pháp luật và Điều lệ EVF. Trong năm 2025, các thành viên độc lập tham dự 100% các cuộc họp HĐQT, thực hiện góp ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT một cách khách quan và hiệu quả. Các thành viên độc lập tham gia phê duyệt các giao dịch với bên liên quan và giám sát các hoạt động của Ban Điều hành.
- Trên cơ sở kinh nghiệm của các thành viên HĐQT, HĐQT đã thực hiện việc phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT nhằm khai thác tốt nhất các thế mạnh của thành viên HĐQT. HĐQT đã xây dựng kế hoạch hoạt động cũng như chương trình họp định kỳ của HĐQT trong năm 2025 làm cơ sở triển khai công việc. Các hoạt động của HĐQT đã được thực hiện đúng theo kế hoạch đưa ra. Các thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao, thận trọng trong việc thực hiện vai trò, trách nhiệm của mình.

- Trên cơ sở phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), HĐQT đã thực hiện ban hành và công bố thông tin các tài liệu được ĐHĐCĐ thông qua gồm:
 - (1) Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty
 - (2) Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT
 - (3) Quy chế Quản trị nội bộ Công ty
- Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị đã tổ chức mười hai (12) cuộc họp trực tiếp tại trụ sở Công ty. Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT, nghiêm túc nghiên cứu về hoạt động hoạch định chính sách, chiến lược, khẩu vị rủi ro, cơ cấu tổ chức, kế hoạch kinh doanh, hệ thống quy định nội bộ,...; Giám sát hoạt động của Ban Điều hành, giám sát chỉ đạo thực hiện các nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế Quản trị nội bộ và các quy định nội bộ khác cũng như tuân thủ các quy định pháp luật.
- Các cuộc họp đều có sự tham gia của Ban Kiểm soát, được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, cung cấp tài liệu họp đầy đủ, đảm bảo thời gian theo quy định nội bộ Công ty và quy định pháp luật.
- Các vấn đề liên quan đến xây dựng cơ cấu tổ chức, kế hoạch kinh doanh, các hoạt động kinh doanh, thay đổi nhân sự, chính sách môi trường và xã hội, đặc biệt là việc chuyển đổi số trong các hoạt động quản trị điều hành và kinh doanh,... đều được HĐQT trao đổi kỹ với Ban Tổng Giám đốc, thảo luận và đánh giá đầy đủ để đưa ra những quyết định phù hợp nhằm đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty.
- Bên cạnh các cuộc họp HĐQT với đầy đủ thành phần theo quy định, các Thành viên HĐQT không điều hành (không có sự tham gia của Thành viên HĐQT kiêm TGĐ) cũng có các buổi thảo luận, trao đổi về một số nội dung như: Đánh giá, nhận định diễn biến kinh tế, thị trường tài chính trong và ngoài nước, tác động tới hệ thống và EVF; Diễn biến xu hướng ESG của thị trường; Diễn biến tăng trưởng tín dụng của hệ thống; Xu hướng chuyển đổi số, ... để có góc nhìn đa chiều, từ đó có những đánh giá khách quan đến các hoạt động của Công ty. Các thành viên độc lập tích cực tham gia đóng góp ý kiến, đặc biệt trong lĩnh vực quản trị rủi ro và ESG.
- Trong năm 2025, HĐQT đã ban hành 61 nghị quyết và 28 quyết định về các mặt hoạt động của Công ty.
- HĐQT đã thực hiện công tác công bố thông tin, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.
- Về xây dựng văn hóa doanh nghiệp, năm 2025, các thành viên HĐQT tham gia các hoạt động gắn kết với cán bộ nhân viên EVF do Ban Điều hành và Công đoàn phát động, như các chương trình từ thiện, hiến máu, giải chạy,... với mục tiêu, lấy con người EVF là trung tâm của phát triển bền vững.
- Các thành viên HĐQT đã tham gia, đồng thời đề nghị Ban Điều hành và Người phụ trách quản trị Công ty tham dự các chương trình hội thảo, đào tạo phù hợp về công tác quản trị.

2806
 ÔNG
 CHÍNH T
 CỔ P
 ĐIỆN
 INH P

2. **Đánh giá về hoạt động của các ủy ban do HĐQT thành lập**

- Các Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị theo quy định pháp luật gồm Ủy ban nhân sự và Ủy ban Quản lý rủi ro được duy trì hoạt động theo lịch họp định kỳ và đột xuất nhằm tham vấn kịp thời cho Hội đồng Quản trị tăng cường hiệu quả hoạt động, kịp thời đưa ra các quyết định liên quan đến chính sách nhân sự, chính sách quản lý rủi ro của Công ty.
- Ủy ban Chiến lược với nhiệm vụ tham mưu cho HĐQT về việc xây dựng định hướng, hoạch định mục tiêu chiến lược của Công ty, trong năm đã tập trung tham mưu cho Hội đồng Quản trị xác định chiến lược phát triển gắn với ESG, định hướng, chỉ đạo Ban Điều hành có những hành động phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.
- Các UBNS, UBQLRR, UBCL được tổ chức họp định kỳ 6 tháng/lần (UBNS), 01 quý/lần (UBQLRR, UBCL) và họp bất thường theo đề xuất/yêu cầu của Chủ tịch UB hoặc số lượng thành viên theo quy định, thảo luận, thống nhất, đề xuất các nội dung thuộc phạm vi nhiệm vụ, chức năng của mình.

3. **Đánh giá về hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban Điều hành**

- HĐQT giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc thông qua các chương trình, mục tiêu kế hoạch kinh doanh định kỳ tháng, quý, năm và giám sát đối với tình hình thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, giám sát thực hiện các kiến nghị của HĐQT; thông qua các báo cáo của Ban Kiểm soát, kiểm toán nội bộ, báo cáo tài chính và các báo cáo do Tổng Giám đốc thực hiện/chỉ đạo thực hiện; thông qua việc tổ chức chỉ đạo thường xuyên việc củng cố hệ thống quy chế, quy định nội bộ đảm bảo phù hợp với định hướng quản trị và hoạt động của Công ty.
- HĐQT tương tác với Người phụ trách quản trị của Công ty và một số đơn vị trong Công ty để nắm rõ hơn về tình hình hoạt động của Công ty.
- Các Thành viên độc lập HĐQT thuộc Ủy ban Quản lý rủi ro đã chủ động hỗ trợ Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong lĩnh vực quản trị rủi ro, nhằm giúp nhận diện sớm các vấn đề rủi ro có thể xảy ra và duy trì tính ổn định, bền vững cho các hoạt động của Công ty.

4. **Đánh giá về giao dịch liên quan đến người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ của EVF**

- Trong năm 2025, HĐQT đã phê duyệt giao dịch với Công ty Cổ phần tái bảo hiểm Alpha là Người có liên quan của người nội bộ EVF (ông Lê Hoài Nam), liên quan đến hoạt động nghiệp vụ nhận tiền gửi có kỳ hạn, phát hành chứng chỉ tiền gửi.
- Các hoạt động này đều được Công ty thực hiện công bố thông tin đầy đủ, đúng hạn, đúng thẩm quyền phê duyệt và đúng hạn mức giao dịch theo quy định nội bộ và quy định pháp luật.



5. Kết luận và kiến nghị

- Hội đồng Quản trị đã hoạt động minh bạch, hiệu quả và chủ động tuân thủ pháp luật trong năm 2025.

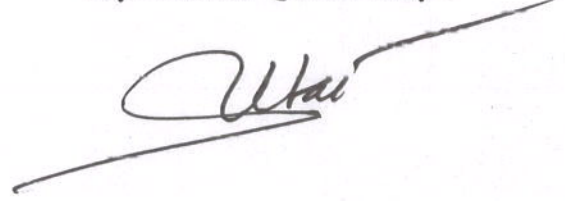
Trên đây là báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025. Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông!

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: K.QTĐH.

**THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN VĂN HẢI

100



Số: **08**/BC-HĐQT-TCĐL

Hà Nội, ngày **05** tháng 3 năm 2026

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực,

Theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155 và quy định tại Điều lệ EVF, thành viên độc lập Hội đồng Quản trị EVF (HĐQT) báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT EVF trong năm 2025 như sau:

1. Cơ cấu tổ chức của HĐQT

Tổng số lượng thành viên HĐQT đến thời điểm báo cáo là 5 thành viên, trong đó có 2 thành viên độc lập. Trong năm 2025, tại phiên họp ngày 05/4/2025, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua để thành viên Nguyễn Trung Thành thôi đảm nhiệm chức vụ theo nguyện vọng cá nhân. Cơ cấu tổ chức của HĐQT đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty về số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện của các thành viên HĐQT.

2. Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị

Các thành viên độc lập tham gia tích cực các hoạt động của HĐQT, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2025, các thành viên độc lập HĐQT đã tham dự 100% các cuộc họp HĐQT. Các thành viên độc lập HĐQT thực hiện cho ý kiến một cách khách quan và độc lập đối với các nội dung được báo cáo và xin ý kiến, bao gồm các nội dung xin ý kiến tại phiên họp và xin ý kiến HĐQT bằng văn bản; tham gia phê duyệt các giao dịch với bên liên quan. Các thành viên độc lập HĐQT thực hiện giám sát các hoạt động của Ban Điều hành, Tổng Giám đốc thông qua các báo cáo của Ban Kiểm soát, kiểm toán nội bộ, báo cáo tài chính và các báo cáo do Tổng Giám đốc thực hiện/chi đạo thực hiện.

Các thành viên độc lập chủ động tham gia đóng góp ý kiến, đặc biệt trong lĩnh vực quản trị rủi ro và định hướng phát triển bền vững.

Bên cạnh việc tham gia các hoạt động chung của Hội đồng Quản trị, các thành viên độc lập còn chủ động thực hiện các nhiệm vụ theo lĩnh vực chuyên môn được phân công. Trong đó, tôi với vai trò là thành viên độc lập Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Ủy ban Quản lý rủi ro, đã chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động của Ủy ban; thường xuyên theo dõi, đánh giá mô hình quản trị rủi ro của EVF; thực hiện các báo cáo định kỳ và báo cáo theo



yêu cầu của Hội đồng Quản trị; đồng thời có các ý kiến, báo cáo tư vấn cho Hội đồng Quản trị về các vấn đề rủi ro trong hoạt động của Công ty.

3. Cơ chế vận hành và hoạt động của HĐQT trong năm 2025

- Hoạt động của HĐQT EVF đã được tổ chức, triển khai tuân thủ các quy định tại Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và các quy định của pháp luật có liên quan. Trong năm 2025, HĐQT đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo trong công tác quản trị Công ty, đã thể hiện vai trò lãnh đạo về chiến lược, góp phần tích cực vào sự phát triển mạnh mẽ của Công ty trong giai đoạn vừa qua.
- Kế hoạch hoạt động và chương trình họp định kỳ năm 2025 được HĐQT xây dựng ngay từ đầu năm làm cơ sở triển khai công việc thống nhất, xuyên suốt. Các hoạt động trong năm của HĐQT được thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra. HĐQT đã tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT phù hợp với năng lực chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn nhằm phát huy tối đa hiệu quả đóng góp. Các thành viên HĐQT thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự thận trọng và tuân thủ trong việc thực hiện vai trò, trách nhiệm của mình.
- Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 12 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên HĐQT. Các cuộc họp đều có sự tham gia của Ban Kiểm soát, được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, cung cấp tài liệu họp đầy đủ, đảm bảo thời gian theo quy định nội bộ Công ty và quy định pháp luật. Tại các cuộc họp và các lần lấy ý kiến bằng văn bản, các thành viên HĐQT đã cùng thảo luận, xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Trong năm 2025, HĐQT đã ban hành 89 nghị quyết và quyết định, là những định hướng quan trọng giúp Ban Điều hành tổ chức thực hiện hiệu quả và hoàn thành các nhiệm vụ kinh doanh.
- Ngoài các nội dung chuyên môn, các thành viên HĐQT tham gia một số hoạt động đoàn thể do Ban Điều hành và Công đoàn Công ty tổ chức như các chương trình thiện nguyện, hoạt động thể thao..., qua đó góp phần củng cố văn hóa doanh nghiệp Công ty.
- HĐQT luôn chú trọng việc nâng cao năng lực quản trị thông qua việc tham gia các chương trình đào tạo; đề xuất Ban Điều hành và Người phụ trách quản trị Công ty tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn, các diễn đàn về hoạt động quản trị,... nhằm cập nhật kiến thức quản trị phù hợp.
- Các Ủy ban của HĐQT bao gồm Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro và Ủy ban Chiến lược được tổ chức hoạt động theo đúng quy định nội bộ và quy định pháp luật. Các Ủy ban tổ chức họp định kỳ và khi cần thiết để hỗ trợ HĐQT trong việc xem xét, đánh giá và đưa ra quyết định đối với các vấn đề thuộc phạm vi phụ trách, đặc biệt là các quyết định liên quan đến chính sách nhân sự, chính sách quản lý rủi ro, chiến lược phát triển của Công ty.

4. Đánh giá vai trò và hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban Điều hành



- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban Điều hành, giám sát chỉ đạo thực hiện các nội dung đã được thông qua tại các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết/quyết định của HĐQT đảm bảo tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế Quản trị nội bộ và các quy định nội bộ khác cũng như tuân thủ các quy định pháp luật.
- Công tác giám sát đối với hoạt động của Ban Điều hành được triển khai trên cơ sở xem xét các báo cáo đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh định kỳ hàng tháng, quý, năm; kiểm tra tình hình triển khai các nghị quyết và kiến nghị của HĐQT, qua đó bảo đảm sự tuân thủ và tính nhất quán trong điều hành. Đồng thời, HĐQT thực hiện vai trò giám sát thông qua việc chỉ đạo rà soát, thường xuyên cập nhật để hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ, bảo đảm phù hợp với định hướng quản trị và thực tiễn hoạt động của Công ty, cũng như tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Hội đồng Quản trị cũng duy trì trao đổi, thảo luận với Người phụ trách quản trị Công ty và các đơn vị liên quan nhằm cập nhật thông tin kịp thời, có thêm cơ sở đánh giá toàn diện về tình hình hoạt động và quản trị.
- Các thành viên độc lập thuộc Ủy ban Quản lý rủi ro chủ động tham gia ý kiến đối với các vấn đề liên quan đến quản trị rủi ro, hỗ trợ Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong việc nhận diện, đánh giá sớm các rủi ro tiềm ẩn, góp phần bảo đảm hoạt động của Công ty được duy trì an toàn và ổn định.
- Đối với công tác công bố thông tin, Hội đồng Quản trị đã thực hiện đảm bảo tuân thủ quy định; trong năm không ghi nhận trường hợp vi phạm.

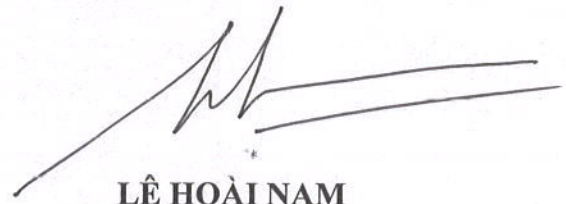
Trên đây là báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025. Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông!

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: K.QTĐH.

**THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



LÊ HOÀI NAM





Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 18/01/2024;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát;

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) một số nội dung chính công việc đã thực hiện trong năm 2025 như sau:

I. TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

1. Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025:

1.1 Nhân sự Ban kiểm soát:

Từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025, Ban kiểm soát (BKS) gồm ba thành viên. Nhân sự BKS không thay đổi trong năm 2025, đảm bảo cơ cấu nhân sự phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Điều lệ Công ty (EVF).

Trực thuộc Ban Kiểm soát có Phòng kiểm toán nội bộ (KTNB) gồm 5 người.

1.2. Các cuộc họp Ban Kiểm soát

Trong năm 2025, BKS tổ chức tám (8) cuộc họp do Trưởng BKS triệu tập và có sự tham gia đầy đủ của các thành viên BKS. Biên bản họp của BKS được lập và lưu trữ đầy đủ theo quy định.

Nội dung các cuộc họp tập trung vào triển khai công việc theo chức năng, nhiệm vụ gồm: việc thực hiện nhiệm vụ và định hướng công việc trọng tâm hàng quý của BKS và Phòng KTNB, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên BKS, thông qua các báo cáo của BKS cũng như các công việc có liên quan.

2. Kết quả thực hiện hoạt động của Ban kiểm soát.

2.1 Giám sát tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ về quản trị, điều hành.

✓ Về công tác quản trị:

Hội đồng quản trị (HĐQT) đảm bảo cơ cấu tổ chức tuân thủ quy định Pháp luật. Sau ĐHĐCĐ năm 2025, HĐQT được kiện toàn gồm 05 thành viên: 01 Chủ tịch, 01 thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, 01 thành viên không điều hành và 02 thành viên độc lập. Ngày 15/08/2025, HĐQT đã có Nghị quyết thống nhất miễn nhiệm một Phó chủ tịch HĐQT theo nguyện vọng cá nhân và bầu mới một Phó chủ tịch HĐQT.

HĐQT tổ chức các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản đề thông qua Nghị quyết, quyết định theo quy định Pháp luật và Điều lệ của Công ty. Nội dung chính các Nghị quyết, cuộc họp của HĐQT về tổ chức thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; hoàn thiện cơ cấu tổ chức, ban hành quy định nội bộ và một số nội dung khác;

HĐQT thực hiện vai trò giám sát của quản lý cấp cao đối với Tổng giám đốc (TGD) và Ban Điều hành (BDH) thông qua việc tham gia các cuộc họp định kỳ của Ban điều hành, các Ủy ban và có các chỉ đạo ngay tại cuộc họp cũng như giám sát thông qua các báo cáo hoạt động, kinh doanh.

✓ Về điều hành kinh doanh:

Ban điều hành đã tích cực tổ chức, tập trung điều hành hoạt động kinh doanh, triển khai các nội dung đã được Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua và hoàn thành vượt kế hoạch chỉ tiêu về Tổng tài sản và lợi nhuận trước thuế được giao năm 2025.

TGD thực hiện vai trò giám sát quản lý cấp cao thông qua hệ thống kiểm soát nội bộ ba tuyến đã được xây dựng để có các chỉ đạo giải pháp quản lý rủi ro, tuân thủ các chỉ số an toàn và giới hạn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN).

✓ Về xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro: Hệ thống văn bản, quy chế, quy trình được Hội đồng quản trị và Ban điều hành chỉ đạo đẩy mạnh triển khai sửa đổi, bổ sung nhằm tạo hành lang quy định, hướng dẫn nội bộ, giảm thiểu rủi ro như (1) tăng cường phân cấp thẩm quyền để phù hợp với sự thay đổi quy mô tổng tài sản, phân cấp trách nhiệm cụ thể từng cấp phê duyệt; (2) sửa đổi/ bổ sung các Quy chế, quy trình nghiệp vụ làm cơ sở để xây dựng các chốt kiểm soát, quản lý rủi ro.

Công ty tiếp tục xây dựng và chuẩn hóa nhiệm vụ hệ thống kiểm soát nội bộ theo mô hình ba tuyến bảo vệ, nâng cao chất lượng quản trị để đảm bảo phát triển bền vững. BKS đánh giá Ban Điều hành vẫn cần tăng cường, chú trọng hoạt động kiểm soát rủi ro như (1) rà soát và cập nhật các quy định nội bộ tuân thủ quy định Pháp luật; rà soát về an toàn thông tin đối với các sản phẩm số; (2) kiểm soát chất lượng tín dụng, tăng cường giám sát sau vay và thu hồi nợ, quản trị rủi ro để đảm bảo an toàn hoạt động.

Ngoài ra, Công ty đã thực hiện triển khai làm việc với Moody's năm 2024 để được đánh giá xếp hạng Tín nhiệm quốc tế. Theo đó, với kết quả đạt được EVF vẫn duy trì ở mức xếp hạng B2, mức triển vọng ổn định. Đây là kết quả tích cực trong hệ thống các tổ chức tín dụng do Moody's xếp hạng và công bố tại Việt Nam.

2.2 Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ:

a. Các nội dung theo nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 05/04/2025 được thực hiện gồm:

- ✓ Hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2025 về tổng tài sản và lợi nhuận trước thuế.
- ✓ Trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.
- ✓ Ban hành Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ.
- ✓ Hoàn thành việc thay đổi tên, địa điểm đặt trụ sở chính Công ty, hoàn thành sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty theo nội dung phê duyệt.
- ✓ Công bố thông tin về miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Trung Thành.
- ✓ Thù lao HĐQT và BKS năm 2025 được chi trả trong hạn mức phê duyệt.

Nội dung phê duyệt về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2026: Công ty đang triển khai thực hiện và sẽ báo kết quả thực hiện tới ĐHĐCĐ.

b. Nghị quyết của ĐHĐCĐ ngày 15/03/2024 còn 01 nội dung về phương án tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu cho CBNV theo chương trình ESOP không thực hiện do không nhận được phê duyệt từ cơ quan có thẩm quyền. Báo cáo của HĐQT đã có giải trình nội dung trên.

2.3 Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC).

Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C và kiểm toán viên là công ty kiểm toán độc lập và kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán theo quyết định của Ủy ban chứng khoán.

Đánh giá về đơn vị kiểm toán độc lập: Chất lượng công việc kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C là khách quan, độc lập và phù hợp với phạm vi kiểm toán.

BKS đã tổ chức thẩm định và thống nhất với ý kiến và kết quả của Công ty kiểm toán độc lập - Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C với nội dung như sau: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Kết quả kinh doanh của Công ty tại 31/12/2025 như sau (số liệu được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C):

Chỉ tiêu	Kế hoạch theo NQ ĐHCĐ 2025	Thực hiện năm 2025
Tổng tài sản	80.000 tỷ đồng	83.058 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế	960 tỷ đồng	1.104 tỷ đồng

2.4. Thực hiện giám sát của quản lý cấp cao đối với Kiểm toán nội bộ (KTNB).

✓ Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên BKS, kiểm toán viên nội bộ:

Các quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và KTNB được BKS ban hành trong đó quy định các nguyên tắc, tiêu chuẩn, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên BKS, kiểm toán viên nội bộ. Trong quá trình thực hiện nghiệp vụ, BKS giám sát hoạt động của Phòng KTNB và không có trường hợp vi phạm chuẩn mực đạo đức.

✓ Giám sát KTNB thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch năm 2025.

Năm 2025, Kiểm toán nội bộ (KTNB) hoàn thành 18 cuộc theo kế hoạch được BKS phê duyệt. Phạm vi kiểm toán đã bao quát và ưu tiên tập trung nguồn lực vào các hoạt



động, bộ phận, quy trình trọng yếu, được đánh giá rủi ro cao. Từ kết quả kiểm toán, kiểm toán nội bộ đã lập báo cáo gửi HĐQT và TGD trong đó có các kiến nghị/khuyến nghị các nội dung cần hoàn thiện của hệ thống kiểm soát nội bộ để nhằm giảm thiểu rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động, vận hành.

✓ Rà soát, đánh giá tính hiệu quả của KTNB: các báo cáo KTNB đều được tự đánh giá chất lượng công việc theo quy định tại Quy trình KTNB 2024. Kết quả đánh giá chất lượng đã phản ánh tính hiệu quả của KTNB và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng KTNB. Trong năm 2025, BKS đánh giá KTNB đã hoàn thành chức trách theo quy định nhưng KTNB cần không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn để phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

✓ Năm 2025, BKS có tiếp nhận một số công văn từ NHNN về việc BKS/KTNB cần tăng cường giám sát đối với một số hoạt động. BKS đã trao đổi và định hướng Phòng KTNB về các nội dung giám sát tăng cường theo yêu cầu. Ngoài ra, hiện không có kiến nghị nào từ cơ quan chức năng về các tồn tại, hạn chế của KTNB cần báo cáo tình trạng khắc phục tới NHNN.

2.5 Một số nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

✓ BKS thực hiện rà soát hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan thuộc thẩm quyền ĐHCĐ và HĐQT theo hồ sơ các đơn vị cung cấp.

✓ BKS phối hợp cùng Khối Quản trị Điều hành, Khối Nguồn nhân lực để cập nhật thay đổi danh sách cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên, thành viên góp vốn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Ban điều hành của Công ty. Trong đó, danh sách người có liên quan của người nội bộ Công ty thay đổi so với đầu năm 2025 do miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT, miễn nhiệm 01 Phó tổng giám đốc và bổ nhiệm mới 01 Phó tổng giám đốc.

✓ Về giao dịch mua bán tài sản cố định thuộc thẩm quyền ĐHCĐ và HĐQT: ngày 10/06/2025, HĐQT phê duyệt nghị quyết số 18/NQ-HĐQT-TCĐL về nhận chuyển nhượng tài sản làm văn phòng cho Chi nhánh TP Hồ Chí Minh và Khối Tài chính số khu vực miền Nam. Nghị quyết này tuân thủ phân cấp thẩm quyền phê duyệt đối với mua sắm tài sản theo Quy chế tài chính của Công ty và Công ty đã hoàn thành thủ tục mua bán trong năm 2025.

2.6. Cơ chế phối hợp của BKS với HĐQT/BĐH và cổ đông.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và cổ đông trên cơ sở nguyên tắc tuân thủ các quy định của Pháp luật, của EVF và vì lợi ích chung của EVF.

Năm 2025, sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, Tổng giám đốc được đảm bảo tính độc lập và thường xuyên liên tục, các hoạt động cụ thể như:

+ BKS được cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của EVF phục vụ cho việc kiểm soát của BKS theo quy định.

+ BKS tham gia các phiên họp thường kỳ của HĐQT và thường xuyên trao đổi với các thành viên HĐQT, BDH các vấn đề liên quan đến quản trị, điều hành.

+ Thông qua các cuộc họp định kỳ, báo cáo định kỳ của BKS và báo cáo kết quả các cuộc kiểm toán, BKS/KTNB đã có các kiến nghị với HĐQT, BDH về các biện pháp tăng cường kiểm soát, sửa đổi/hoàn thiện quy định nội bộ. HĐQT và BDH đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện các kiến nghị và báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị.

Trong năm 2025, BKS không nhận được ý kiến nào bằng văn bản của cổ đông về việc xem xét sổ sách kế toán, tài liệu hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan đến hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành của Công ty.

2.7 Việc thực hiện nhiệm vụ của thành viên Ban Kiểm soát, thù lao BKS.

Trong năm 2025, BKS đã tổ chức thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của EVF, quy chế tổ chức và hoạt động của BKS. Các thành viên BKS đã thực hiện nhiệm vụ được phân công, tham gia đầy đủ các cuộc họp của BKS, tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề, nội dung thuộc chức năng/nhiệm vụ của BKS.

Chi phí hoạt động của BKS được thực hiện theo quy định công ty. Thù lao năm 2025 của các thành viên BKS được thực hiện theo hạn mức được Đại hội đồng cổ đông năm 2025 phê duyệt. Tổng thù lao trước thuế của BKS năm 2025 là 2,9 tỷ đồng. Chi tiết mức thù lao từng thành viên BKS năm 2025 như sau:

Tên thành viên	Chức vụ	Mức thù lao (triệu đồng)
Ông Lê Long Giang	Trưởng BKS	1.410
Bà Lê Khánh Ngọc	Thành viên BKS	974
Ông Nghiêm Khắc Đạt	Thành viên BKS	512

II. ĐỊNH HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 CỦA BKS

BKS tập trung vào một số hoạt động trong năm 2026 như sau:

1. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định Pháp luật và Điều lệ, triển khai các nội dung về chức năng, nhiệm vụ bổ sung theo Luật TCTD 2024.

2. Định hướng và tổ chức triển khai công tác KTNB hiệu quả : kiện toàn cơ cấu nhân sự và nâng cao năng lực kiểm toán viên qua đào tạo nội bộ/các hoạt động đổi mới phương pháp/ cách thức tiếp cận/ nhận diện và đánh giá rủi ro, khuyến khích cán bộ đăng ký học các chứng chỉ nghiệp vụ kiểm toán.

3. Tăng cường cơ chế phối hợp với HĐQT, BDH, các tuyến bảo vệ, cơ quan có thẩm quyền để kịp thời nhận diện, theo dõi các rủi ro, đặc biệt là các vấn đề được NHNN cảnh báo.

III. KHUYẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trên cơ sở kết quả giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản trị điều hành của HĐQT và BDH, BKS có một số đề xuất, khuyến nghị như sau:

1. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy trình / quy định, chính sách nội bộ nhằm tuân thủ các quy định mới của Pháp luật và phù hợp với thực tiễn hoạt động.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong giám sát và quản lý rủi ro, cảnh báo và kịp thời xử lý các vi phạm, hoạt động rủi ro tiềm ẩn của Công ty theo các văn bản, kết luận hội nghị của Thống đốc NHNN như rủi ro thanh khoản, rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động (lưu trữ tài liệu, dữ liệu trọng yếu, an toàn hệ thống CNTT).

3. Chỉ đạo việc khắc phục kịp thời, đầy đủ các kiến nghị từ kết quả các cuộc kiểm toán của KTNB và các cuộc thanh tra, kiểm tra của các cơ quan hữu quan.

BKS xin trân trọng cảm ơn quý vị Cổ đông, HĐQT, BDH và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty đã tạo điều kiện cho chúng tôi triển khai nhiệm vụ theo quy định Pháp luật và hoàn thành nhiệm vụ mà Cổ đông giao.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát. Kính trình và đề nghị ĐHĐCĐ thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu BKS;
- Lưu K.QTĐH.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



LÊ LONG GIANG



CÔNG TY TÀI CHÍNH
TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

Số: *032026/TTr - BKS- TCĐL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2027

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/ND-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư 51/2024/TT-NHNN ngày 29/11/2024 (Thông tư 51) của Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định về kiểm toán độc lập đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty tài chính tổng hợp cổ phần Điện lực.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt việc (1) quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là một trong các công ty thuộc danh sách được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 (theo danh sách đính kèm) và được cập nhật đến thời điểm lựa chọn; (2) Ủy quyền/Giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết để lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách nêu trên đồng thời đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư 51/2024/TT-NHNN và các quy định pháp luật liên quan để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty năm 2027.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu: BKS, Khối QTĐH.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

LÊ LONG GIANG



**DANH SÁCH DOANH NGHIỆP KIỂM TOÁN VÀ KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ ĐƯỢC CHẤP
THUẬN KIỂM TOÁN CHO ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHÚNG THUỘC LĨNH VỰC CHỨNG
KHOẢN NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số 902/QĐ-UBCK ngày 19/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

STT	TÊN CÔNG TY
1	Công ty TNHH KPMG (KPMG)
2	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC)
3	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C)
4	Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tài học Moore AISG (Moore AISG)
5	Công ty TNHH PwC (Việt Nam) (PwC)
6	Công ty TNHH Grant Thornton Việt Nam (GT)
7	Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (AAC)
8	Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs)
9	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn PKF-TTG (PKF-TTG)
10	Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam (RSM)
11	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)
12	Công ty TNHH Kiểm toán BDO (BDO)
13	Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam (Deloitte)
14	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES)
15	Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA)
16	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)
17	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY)
18	Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt (NTV)
19	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)
20	Công ty TNHH Kiểm toán VACO (VACO)
21	Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM (ECOVIS AFA)
22	Công ty TNHH Hãng kiểm toán và Định giá ASCO (ASCO)
23	Công ty TNHH Kiểm toán NVA (NVA)
24	Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (An Việt)
25	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế (IAV)
26	Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)
27	Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPA VN)
28	Công ty TNHH Kiểm toán FAC (FAC)



Số: 09/TT- HĐQT- TCĐL

Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc: Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán; Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026; Thưởng Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành năm 2026; Phương án Phân phối Lợi nhuận năm 2025; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế Quản trị nội bộ

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;
- Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức Tín dụng số 96/2025/QH15 ngày 27/6/2025;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực;

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (ĐHĐCĐ) các nội dung sau:

I. Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Hội đồng Quản trị kính trình ĐHCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (EVF, Công ty). Báo cáo đã được công bố trên website của Công ty theo đường link <http://www.evnfc.vn/bao-cao-tai-chinh>, Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật và trích đính kèm tài liệu cung cấp tại Đại hội theo Phụ lục 01.

II. Thực hiện Thù lao, thưởng, chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát (BKS), Ban Điều hành (BDH) năm 2025; Trình thù lao, thưởng, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS, BDH năm 2026

2.1. Thực hiện Thù lao, thưởng, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS, BDH năm 2025

- Tổng thù lao thực hiện năm 2025 của HĐQT, BKS là 9.000.000.000 đồng (Bằng chữ: chín tỷ đồng), tuân thủ quy định về thù lao HĐQT, BKS được ĐHCĐ thường niên năm 2025 phê duyệt. Chi tiết việc thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS như sau:



STT	Họ và tên	Chức danh	Số tiền (đồng)
I	Hội đồng Quản trị		6.103.153.043
1	Ông Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	2.277.138.287
2	Ông Mai Danh Hiền (*)	Phó Chủ tịch HĐQT	746.629.441
3	Ông Lê Mạnh Linh (*)	Thành viên HĐQT	1.008.597.814
4	Ông Nguyễn Trung Thành (*)	Thành viên HĐQT	127.272.727
5	Ông Lê Hoài Nam	Thành viên độc lập HĐQT	721.186.153
6	Ông Nguyễn Văn Hải	Thành viên độc lập HĐQT	1.222.328.622
II	Ban Kiểm soát		2.896.846.957
1	Ông Lê Long Giang	Trưởng BKS	1.410.616.143
2	Bà Lê Khánh Ngọc	Thành viên BKS	974.408.397
3	Ông Nghiêm Khắc Đạt	Thành viên BKS	511.822.417
	Tổng cộng		9.000.000.000

(*) Ông Mai Danh Hiền đảm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc EVF đến ngày 20/8/2025. Ông Lê Mạnh Linh đảm nhiệm vị trí Quyền Tổng Giám đốc kể từ ngày 21/8/2025 và được bổ nhiệm Tổng Giám đốc EVF ngày 28/01/2026

Ông Nguyễn Trung Thành đã được ĐHCĐ thường niên năm 2025 thông qua miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT từ ngày 05/4/2025.

- Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025, mức tiền thưởng HĐQT, BKS, BDH trong trường hợp lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2025 của Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế được ĐHCĐ giao thì mức thưởng dành cho HĐQT, BKS, BDH tối đa là 01% lợi nhuận sau thuế, đảm bảo mức thưởng không vượt quá phần lợi nhuận sau thuế tăng thêm so với kế hoạch. Công ty đã thực hiện hoàn thành vượt kế hoạch năm 2025 với kết quả lợi nhuận trước thuế đạt 1.104 tỷ đồng, đạt 115% kế hoạch ĐHCĐ giao. HĐQT thống nhất đề xuất trích thưởng cho HĐQT, BKS, BDH theo mức 0,5% lợi nhuận sau thuế (tương đương khoảng 0,56% LNST còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung Vốn Điều lệ), cụ thể số tiền là 4.471.689.773 đồng.

- Các chi phí hoạt động của HĐQT, BKS được thực hiện theo quy định nội bộ của Công ty.

2.2. Trình Kế hoạch Thù lao, thưởng, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS, BDH năm 2026

Trên cơ sở chiến lược kinh doanh, quy mô hoạt động của Công ty, HĐQT xây dựng cơ chế thù lao, thưởng, chi phí hoạt động gắn với nhiệm vụ được giao và bảo đảm cho công tác quản trị, kiểm soát hoạt động của Công ty được thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao nhất, HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua:

- Tổng mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2026 là 10.000.000.000 VND (Bằng chữ: Mười tỷ đồng).

- Trường hợp lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2026 của Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế được ĐHCĐ giao thì mức thưởng dành cho HĐQT, BKS, BDH tối đa là 0,5% lợi nhuận sau thuế, đảm bảo mức thưởng không vượt quá phần lợi nhuận sau thuế tăng thêm so với kế hoạch.

- Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS được thực hiện theo quy định nội bộ của Công ty.

III. Phương án Phân phối Lợi nhuận năm 2025

Hội đồng Quản trị kính trình ĐHCĐ thông qua Phương án Phân phối Lợi nhuận năm 2025, nội dung cụ thể như sau:

3.1. Trích lập các quỹ

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Phương án phân phối 2025	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (LNST)	894.337.954.667	
2	Trích các Quỹ	187.810.970.479	
2.1	Trích Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ (VDL)	89.433.795.467	Trích 10% LNST
2.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính	80.490.415.920	Trích 10% của LNST còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung VDL (Tương đương 9% LNST)
2.3	Trích Quỹ Khen thưởng HĐQT, BKS, BDH	4.471.689.773	Trích 0,5% LNST (Tương đương khoảng 0,56% LNST còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung VDL)
2.4	Trích Quỹ trách nhiệm xã hội	4.471.689.773	Trích 0,5% LNST (Tương đương khoảng 0,56% LNST còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung VDL)
2.5	Trích Quỹ khen thưởng	4.471.689.773	Trích 0,5% LNST (Tương đương khoảng 0,56% LNST còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung VDL)

36
TỔNG
PHÂN
N L
PHC

2.6	Trích Quỹ phúc lợi	4.471.689.773	Trích 0,5% LNST (Tương đương khoảng 0,56% LNST còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung VDL)
3	Lợi nhuận năm 2025 còn lại chưa phân phối sau khi trích lập các quỹ (1-2)	706.526.984.188	
4	Lợi nhuận các năm trước để lại	414.679.868.367	
5	Lợi nhuận năm 2025 sau khi trích lập các quỹ và lợi nhuận để lại từ các năm trước (3+4)	1.121.206.852.555	

3.2. Lợi nhuận năm 2025 sau khi trích lập các quỹ và Lợi nhuận để lại từ các năm trước 1.121.206.852.555 đồng sẽ giữ lại để phục vụ hoạt động kinh doanh.

IV. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực

Điều lệ tổ chức và hoạt động của EVF (“Điều lệ”) đã được sửa đổi lần thứ 16, theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL ngày 05/4/2025 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và Quyết định số 24/QĐ-HĐQT-TCĐL ngày 01/10/2025 của HĐQT. Để đảm bảo Điều lệ phù hợp hơn với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế hoạt động của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung và giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục sửa đổi theo nội dung đã được phê duyệt. Theo đó, sửa đổi, bổ sung 04 điều, giữ nguyên 78 điều.

Chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tại Phụ lục 02 kèm theo Tờ trình này.

V. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị

Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (“Quy chế TCHĐ HĐQT”) đã được sửa đổi lần thứ 6, theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL ngày 05/4/2025 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và Quyết định số 05/QĐ-HĐQT-TCĐL ngày 15/4/2025 của HĐQT. Để đảm bảo Quy chế TCHĐ HĐQT phù hợp hơn với các quy định của pháp luật, Điều lệ và tình hình thực tế hoạt động của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung và

HỢP
HÀ
M

giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục sửa đổi theo nội dung đã được phê duyệt. Theo đó, sửa đổi, bổ sung 03 điều, giữ nguyên 34 điều.

Chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế TCHD HĐQT tại Phụ lục 03 kèm theo Tờ trình này.

VI. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản trị nội bộ

Quy chế Quản trị nội bộ Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (“Quy chế QTNB”) đã được sửa đổi lần thứ 4, theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL ngày 05/4/2025 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và Quyết định số 06/QĐ-HĐQT-TCĐL ngày 15/4/2025 của HĐQT. Để đảm bảo Quy chế QTNB phù hợp hơn với các quy định của pháp luật, Điều lệ và tình hình thực tế hoạt động của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung và giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục sửa đổi theo nội dung đã được phê duyệt. Theo đó, sửa đổi, bổ sung 05 điều, giữ nguyên 29 điều.

Chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế QTNB tại Phụ lục 04 kèm theo Tờ trình này.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban TGD;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: K.QTDH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
TÀI CHÍNH TỔNG HỢP
CỔ PHẦN
ĐIỆN LỰC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHẠM TRUNG KIÊN

PHỤ LỤC 01



BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: Triệu VND

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Tại 31/12/2025	Tại 31/12/2024
A -	TÀI SẢN			
I	Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	V.1	7.134	4.360
II	Tiền gửi tại ngân hàng Nhà nước Việt Nam ('NHNN')	V.2	416.460	497.213
III	Tiền gửi và cho vay các TCTD khác	V.3	6.408.017	4.891.725
1.	Tiền gửi tại các TCTD khác	V.3.1	6.408.017	4.891.725
IV	Chứng khoán kinh doanh	V.4	6.039.085	714.205
1.	Chứng khoán kinh doanh		6.048.391	714.205
2.	Dự phòng rủi ro chứng khoán kinh doanh		(9.306)	-
V	Cho vay khách hàng		60.885.389	46.306.649
1.	Cho vay khách hàng	V.5	61.745.129	46.802.982
2.	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	V.6	(859.740)	(496.333)
VI	Hoạt động mua nợ	V.7	1.973.090	-
1.	Mua nợ		1.988.000	-
2.	Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ (*)		(14.910)	-
VII	Chứng khoán đầu tư	V.8	1.757.528	1.902.188
1.	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán		1.795.912	2.082.175
2.	Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư		(38.384)	(179.987)
VIII	Góp vốn, đầu tư dài hạn	V.9	1.784.216	1.826.477
1.	Đầu tư dài hạn khác		1.844.487	1.881.987
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn		(60.271)	(55.510)
IX	Tài sản cố định		238.982	65.309
1.	Tài sản cố định hữu hình	V.10	27.915	23.642
a.	Nguyên giá		107.891	107.534
b.	Giá trị hao mòn lũy kế		(79.976)	(83.892)
2.	Tài sản cố định vô hình	V.11	211.067	41.667
a.	Nguyên giá		277.209	99.074
b.	Giá trị hao mòn lũy kế		(66.142)	(57.407)
X	Tài sản có khác	V.12	3.548.257	3.390.435
1.	Các khoản phải thu	V.12.1	1.372.805	1.958.713
2.	Các khoản lãi, phí phải thu	V.12.2	2.106.002	1.422.608
3.	Tài sản Có khác	V.12.3	115.810	70.538
4.	Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	V.12.4	(46.360)	(61.424)
	TỔNG TÀI SẢN CÓ		83.058.158	59.598.561



Báo cáo tình hình tài chính (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: Triệu VND

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Đơn vị: Triệu VND	
			Tại 31/12/2025	Tại 31/12/2024
B	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU			
I	Tiền gửi và vay các TCTD khác	V.13	17.009.221	11.734.293
1.	Tiền gửi của các TCTD khác		6.528.858	3.870.200
2.	Vay các TCTD khác		10.480.363	7.864.093
II.	Tiền gửi của khách hàng	V.14	14.552.400	10.210.723
III.	Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	V.15	255.396	164.717
IV.	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	V.16	8.636.750	8.587.674
V.	Phát hành giấy tờ có giá	V.17	30.842.000	18.556.000
VI.	Các khoản nợ khác		1.886.102	1.337.966
1.	Các khoản lãi, phí phải trả	V.18	1.507.621	1.036.166
2.	Các khoản phải trả và công nợ khác	V.19	378.481	301.800
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		73.181.869	50.591.373
VII.	Vốn và các quỹ	V.21	9.876.289	9.007.188
1.	Vốn của Công ty		7.958.548	7.958.548
	<i>Vốn điều lệ</i>		7.605.658	7.605.658
	<i>Vốn đầu tư XD/CB, mua sắm tài sản cố định</i>		2.328	2.328
	<i>Thặng dư vốn cổ phần</i>		350.562	350.562
2.	Quỹ của Công ty	V.21.2	608.723	480.140
3.	Lợi nhuận chưa phân phối		1.309.018	568.500
	TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU		9.876.289	9.007.188
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		83.058.158	59.598.561

Báo cáo tình hình tài chính (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Đơn vị: Triệu VND

STT	Chỉ tiêu	Tại 31/12/2025	Tại 31/12/2024
1.	Cam kết giao dịch hối đoái	18.932.173	21.125.874
	<i>Cam kết mua ngoại tệ</i>	526.160	662.017
	<i>Cam kết bán ngoại tệ</i>	514.200	641.290
	Cam kết giao dịch hoán đổi	17.891.813	19.822.567
2.	Bảo lãnh khác	38.359	34.330
3.	Lãi cho vay và phí phải thu chưa thu được	277.001	288.070
4.	Nợ khó đòi đã xử lý	3.241.811	2.837.771
5.	Tài sản và chứng từ khác	6.006.185	4.058.200

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: Triệu VND

CHỈ TIÊU		Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	VI.1	5.501.970	4.276.780
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	VI.2	(3.610.229)	(2.832.445)
I	Thu nhập lãi thuần		1.891.741	1.444.335
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		65.217	74.791
4	Chi phí hoạt động dịch vụ		(17.564)	(34.532)
II	Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	VI.3	47.653	40.259
III	Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	VI.4	(49.224)	(43.142)
IV	Lãi/(Lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	VI.5	19.400	15.217
V	Lãi/(Lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	VI.6	170.772	(49.746)
5	Thu nhập từ hoạt động khác		88.302	80.311
6	Chi phí hoạt động khác		(2.236)	(560)
VI	Lãi/(Lỗ) thuần từ hoạt động khác	VI.8	86.066	79.751
VII	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	VI.7	47.166	15.411
	TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG		2.213.574	1.502.085
VIII	TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	VI.9	(280.526)	(153.005)
IX	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		1.933.048	1.349.080
X	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	VI.10	(828.823)	(645.306)
XI	Tổng lợi nhuận trước thuế		1.104.225	703.774
7	Chi phí thuế TNDN hiện hành	V.20	(209.888)	(142.952)
XII	Chi phí thuế TNDN		(209.888)	(142.952)
XIII	Lợi nhuận sau thuế		894.337	560.822
XIV	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)		1.123	704

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: Triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2025	Năm 2024
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	4.816.463	4.534.953
02	Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự đã trả	(3.138.774)	(3.006.740)
03	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	49.766	42.828
04	Chênh lệch số tiền thực thu/thực chi từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, chứng khoán)	8.651	(2.328)
05	Thu nhập/(Lỗ) khác	(1.978)	3.320
06	Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn rủi ro	87.984	76.341
07	Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(256.334)	(209.685)
08	Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	(162.643)	(81.211)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động	1.403.135	1.357.478
	Những thay đổi về tài sản hoạt động	(21.886.345)	(16.277.701)
09	(Tăng)/ Giảm các khoản về kinh doanh chứng khoán	(5.047.923)	(1.131.639)
10	(Tăng)/ Giảm các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	-	116.840
11	(Tăng)/ Giảm các khoản cho vay khách hàng	(16.930.147)	(13.249.594)
12	Tăng/(Giảm) nguồn dự phòng để xử lý rủi ro, xử lý, bù đắp tổn thất các khoản	(462.435)	(609.584)
13	(Tăng)/ Giảm khác về tài sản hoạt động	554.160	(1.403.724)
	Những thay đổi về công nợ hoạt động	22.029.641	9.917.634
14	Tăng/ (Giảm) các khoản tiền gửi, tiền vay các tổ chức tín dụng	5.274.928	822.533
15	Tăng/ (Giảm) tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)	4.341.677	7.209.186
16	Tăng phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)	12.286.000	1.135.000
17	Tăng/ (Giảm) vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	49.076	571.274
18	Tăng/ (Giảm) các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	90.679	164.717
19	Tăng/ (Giảm) khác về công nợ hoạt động	(5.619)	21.521
20	Chi từ các quỹ của TCTD	(7.100)	(6.597)
I	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	1.546.431	(5.002.589)

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2025	Năm 2024
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
01	Mua sắm tài sản cố định	(192.016)	(4.942)
02	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	60	90
03	Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	(82.500)	(1.207.454)
04	Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	120.000	331.851
05	Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	47.166	15.204
	II Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(107.290)	(865.251)
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		
01	Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia	(828)	(1.740)
	III Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(828)	(1.740)
IV	Lưu chuyển tiền thuần trong năm	1.438.313	(5.869.580)
V	Tiền và tương đương tiền đầu năm (Thuyết minh VII.1)	5.393.298	11.262.878
VI	Điều chỉnh ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá	-	-
VII	Tiền và tương đương tiền cuối năm (Thuyết minh VII.1)	6.831.611	5.393.298

3063
CÔNG TY
HỘI TÔNG
PHÂN
N LƯC
PHỐ H

21. Vốn và các quỹ của Công ty

Đơn vị: Triệu VND

21.1 Tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 như sau:

	Vốn điều lệ	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Vốn đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ	Tổng cộng
Số dư tại ngày 01 tháng 01 năm 2024	7.042.483	350.562	29.991	241.248	159.644	629.962	2.328	8.456.218
Tăng vốn từ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức trong năm	563.175	-	-	-	-	(563.175)	-	-
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	560.822	-	560.822
Trích lập các quỹ trong năm từ lợi nhuận năm trước	-	-	-	32.838	16.419	(59.109)	-	(9.852)
Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	7.605.658	350.562	29.991	274.086	176.063	568.5	2.328	9.007.188
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	894.337	-	894.337
Trích lập các quỹ trong năm từ lợi nhuận năm trước	-	-	-	56.082	72.501	(153.819)	-	(25.236)
Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2025	7.605.658	350.562	29.991	330.168	248.564	1.309.018	2.328	9.876.289

21.2 Quỹ của Công ty

	Tại 31/12/2025	Tại 31/12/2024
Quỹ đầu tư phát triển	29.991	29.991
Quỹ dự phòng tài chính	330.168	274.086
Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	248.564	176.063
Cộng	608.723	480.140

Ghi chú về Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ được trích bổ sung cho năm tài chính 2023 và 2024 được thực hiện theo điều 148 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 có hiệu lực vào ngày 01/07/2024.





PHỤ LỤC 02

BẢNG GIẢI TRÌNH SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

Nội dung của Điều lệ mới bao gồm 22 Chương, 82 Điều khoản, trong đó (i) thêm 0 Điều, (ii) sửa đổi, bổ sung 04 điểm tại 04 Điều, (iii) giữ nguyên 78 Điều, cụ thể như sau:

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVF	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
1	Điều 1. Định nghĩa		
	“Cổ tức” là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của EVF sau khi đã thực hiện nghĩa vụ về tài chính	“Cổ tức” là khoản lợi nhuận sau thuế được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền hoặc bằng tài sản khác.	Sửa đổi định nghĩa “cổ tức” theo khoản 1 Điều 1 Luật Doanh nghiệp sửa đổi 2025 sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020
2	Điều 15. Giới hạn sở hữu cổ phần		
	6) Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại EVF không vượt quá 15% (mười lăm phần trăm) vốn Điều lệ của EVF, tuân thủ theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng; Luật Đầu tư; quy định về công ty đại chúng, niêm yết; và các quy định pháp luật khác có	Không quy định	Khoản 5 Điều 2 Nghị định 245/2025/ND-CP đã bãi bỏ điểm e Khoản 1 Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP



STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVF	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	liên quan.		
3	Điều 22. Cổ đông, Quyền hạn của cổ đông		
	<p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% (năm phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên theo quy định của Điều lệ của EVF có quyền:</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% (năm phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên theo quy định của Điều lệ của EVF có quyền:</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp; <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</u></p>	<p>Bổ sung thêm quyền hạn của cổ đông theo khoản 18 Điều 1 Luật Doanh nghiệp sửa đổi 2025 sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020</p>
4	Điều 46. Quyền hạn và Nhiệm vụ của Hội đồng quản trị		
	<p>1) Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:</p> <p>z. Quyết định thành lập và quy định chức</p>	<p>Bỏ điểm z, khoản 1 Điều 46. Cập nhật lại thứ tự các điểm tại khoản 1 Điều 46.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung phù hợp với yêu cầu quản trị, hoạt động thực</p>

363
G T
TỔNG
PHÂN
N LƯ
PHỔ Y

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVF	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	<p>năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các hội đồng bao gồm Hội đồng Tín dụng, Hội đồng Đầu tư và các hội đồng khác theo quy định pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.</p>		<p>tế của EVF.</p>



PHỤ LỤC 03



**BẢNG GIẢI TRÌNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2026
CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC**

Nội dung của Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Hội đồng quản trị bao gồm 8 Chương, 37 Điều khoản.

Trong đó: (i) lược bỏ 0 điều khoản, (ii) sửa đổi, bổ sung 03 điều khoản, (iii) giữ nguyên 34 điều khoản, cụ thể như sau:

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH EVF	QUY CHẾ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
1	Điều 1. Căn cứ pháp lý		
	<p>1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;</p> <p>2. Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn sửa đổi, bổ sung;</p> <p>3. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;</p> <p>4. Nghị định 39/2014/NĐ-CP ngày 07/5/2014 về hoạt động của Công ty Tài chính và Công ty Cho thuê tài chính;</p> <p>5. Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Chứng khoán;</p>	<p>1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn sửa đổi, bổ sung;</p> <p>2. Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn sửa đổi, bổ sung;</p> <p>3. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn sửa đổi, bổ sung;</p> <p>4. Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Chứng khoán và các văn sửa đổi, bổ sung;</p> <p>5. Thông tư 116/2020/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính</p>	<p>Cập nhật lại căn cứ pháp lý theo quy định hiện hành</p>

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH EVF	QUY CHẾ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	<p>6. Thông tư 116/2020/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>7. Thông tư số 05/2023/TT-NHNN ngày 22/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25/12/2015 quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng.</p> <p>8. Thông tư 17/2018/TT-NHNN do NHNN ban hành ngày 14/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về việc cấp giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;</p> <p>9. Thông tư 22/2018/TT-NHNN do NHNN ban hành ngày 05/9/2018 hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Thông tư số 13/2020/TT-NHNN ngày</p>	<p>phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>6. Thông tư 20/2025/TT-NHNN do NHNN ban hành ngày 31/7/2025 hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng, và các văn sửa đổi, bổ sung;</p> <p>7. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực;</p> <p>8. Tiêu chuẩn ISO 9001:2015;</p> <p>9. Các văn bản pháp luật hướng dẫn và văn bản quy định nội bộ khác có liên quan.</p>	

280
 ÔN
 CHÍNH
 CỔ
 ĐIỆ
 NH F

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH EVF	QUY CHẾ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	<p>13/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 22/2018/TT-NHNN;</p> <p>10. Thông tư 13/2019/TT-NHNN do NHNN ban hành ngày 21/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư có liên quan đến việc cấp giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;</p> <p>11. Thông tư 10/2024/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/9/2018 hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài.</p> <p>12. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;</p> <p>13. Tiêu chuẩn ISO 9001:2015;</p> <p>14. Các văn bản pháp luật hướng dẫn và văn bản quy định nội bộ khác có liên quan</p>		
2	Điều 16: Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị		

367
 CÔNG TY
 HỢP
 TÁC
 LỢI
 HẠI
 HỮU
 HẠN
 LỢC
 HỮU
 HẠN

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH EVF	QUY CHẾ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	<p>Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:</p> <p>26. Quyết định thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các hội đồng bao gồm Hội đồng Tín dụng, Hội đồng Đầu tư và các hội đồng khác theo quy định pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</p>		<p>Lược bỏ nội dung liên quan đến Hội đồng Tín dụng, Hội đồng Đầu tư.</p>
3	Điều 18. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị		
	<p>9. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.</p>	<p>9. <u>T</u>ừng thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 80 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi Điều 277 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.</p>
4	Điều chỉnh lại Logo và tên Công ty tại nội dung Quy chế		



PHỤ LỤC 4

**BẢNG GIẢI TRÌNH CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ NĂM 2026
CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC**

Nội dung của Quy chế Quản trị nội bộ mới bao gồm 11 Chương, 35 Điều khoản và ban hành kèm theo 1 Phụ lục.

Trong đó: (i) lược bỏ 0 điều khoản; (ii) sửa đổi, bổ sung 05 điều khoản, (iii) giữ nguyên 29 điều khoản, cụ thể như sau:

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH EVF	QUY CHẾ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
1	Điều 1. Căn cứ pháp lý và các tài liệu liên quan		
	<p>1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;</p> <p>2. Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/01/2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2024;</p> <p>3. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa</p>	<p>1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung;</p> <p>2. Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/01/2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2024 và các văn bản sửa đổi bổ sung;</p> <p>3. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc</p>	<p>Cập nhật lại căn cứ pháp lý theo quy định hiện hành</p>

	<p>Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> <p>4. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>5. Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;</p> <p>6. Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p> <p>7. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực;</p> <p>8. Tiêu chuẩn ISO 9001:2015;</p> <p>9. Các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy định nội bộ khác có liên quan;</p>	<p>thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung;</p> <p>4. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi bổ sung;</p> <p>5. Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;</p> <p>6. Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p> <p>7. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực;</p> <p>8. Tiêu chuẩn ISO 9001:2015;</p> <p>9. Các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy định nội bộ khác có liên quan.</p>	
2	Điều 6. Quyền của cổ đông		

	<p>4. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều này phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.</p>	<p>4. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều này phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.</u></p>	<p>Bổ sung quyền của cổ đông theo quy định khoản 18 Điều 1 Luật Doanh nghiệp sửa đổi 2025</p>
<p>3</p>	<p>Điều 7. Nghĩa vụ của Cổ đông</p>		

382
 TY
 ỨNG H
 TÀI
 LỤC
 Ồ H P

	Chưa có	i) Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của EVF, của các cổ đông khác theo quy định pháp luật và Điều lệ; có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật và Điều lệ.	Bổ sung thêm do Điều lệ có nghĩa vụ này theo Điểm (i) khoản 1 Điều 23 Điều lệ
4	Điều 17. Trình tự, thủ tục tổ chức họp HĐQT		
	7. Hàng năm, HĐQT yêu cầu thành viên độc lập có báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT và báo cáo đánh giá này có thể được công bố tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.	7. Hàng năm, HĐQT yêu cầu <u>từng</u> thành viên độc lập có báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT và báo cáo đánh giá này có thể được công bố tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 80 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.
5	Điều 26. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và Giám đốc Chi nhánh		
	Không quy định	5. Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.	Bổ sung thêm theo quy định Khoản 83 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.
6	Điều chỉnh lại Logo và tên Công ty tại nội dung Quy chế		

